

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021

(Tài liệu báo cáo tại Kỳ họp thứ hai HĐND tỉnh khóa XVII)

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Cao Bằng thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh có nhiều thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, trong đó: thuận lợi cơ bản là có sự kế thừa, phát huy những thành tựu quan trọng và vận dụng những bài học thành công của giai đoạn 2016-2020; khó khăn, thách thức đa chiều do kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng đối mặt với rất nhiều khó khăn, thách thức do tác động của đại dịch COVID -19, đặc biệt là đợt dịch thứ 4 (từ ngày 27/4/2021) với biên chủng nguy hiểm hơn, lây lan nhanh hơn, phức tạp hơn và khó lường hơn. Cùng với cả nước, Cao Bằng quyết liệt triển khai các biện pháp phòng, chống COVID-19 theo phương châm sẵn sàng chấp nhận thiệt hại kinh tế để bảo vệ sức khỏe, tính mạng nhân dân; nhiều lao động bị mất việc làm hoặc thiếu việc làm do thực hiện giãn cách để phòng chống dịch; bên cạnh đó, giá cả một số mặt hàng, nhất là nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, khan hiếm, sản phẩm tiêu thụ chậm, khó khăn;... Đây là những yếu tố đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trên cơ sở phân tích và đánh giá những khó khăn, tác động đến tăng trưởng kinh tế, với quyết tâm cao nhất, để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã quyết liệt chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp đề ra tại các Nghị quyết của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Chương trình công tác của UBND tỉnh, Kết luận tại các phiên họp thường kỳ UBND tỉnh; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Tỉnh đến cơ sở và đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong nhân dân, qua đó thực hiện có hiệu quả mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch, vừa duy trì ổn định các hoạt động kinh tế - xã hội địa phương.

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG – AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

1. Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021

1.1. Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP)

Do ảnh hưởng của Đại dịch COVID-19, 6 tháng đầu năm 2021, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) theo giá so sánh ước đạt 5.135 tỷ đồng, tốc độ

tăng trưởng đạt 4,23%, tăng 0,64 điểm phần trăm so với cùng kỳ năm trước (6 tháng đầu năm 2020 tốc độ tăng trưởng đạt 3,59%), tuy nhiên thấp hơn 1,57 điểm phần trăm so với dự kiến mức tăng chung của cả nước (5,8%).

Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,82%, đóng góp 0,62 điểm phần trăm vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 4,75%, đóng góp 0,93 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ tăng 4,48%, đóng góp 2,44 điểm phần trăm; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 6,09%, đóng góp 0,24 điểm phần trăm.

Về cơ cấu nền kinh tế 6 tháng đầu năm 2021, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng 23,62%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 18,11% (riêng công nghiệp chiếm 7,5%); khu vực dịch vụ chiếm 54,34%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,93%.

1.2. Lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới

Lĩnh vực sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp được quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo kế hoạch và có sự điều chỉnh linh hoạt đảm bảo phù hợp với điều kiện về khí hậu, đất đai và nhu cầu của thị trường tiêu thụ. Các Đề án, Dự án trọng tâm như: Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), Đề án nông nghiệp thông minh, các dự án thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững... tiếp tục được triển khai một cách chủ động với tinh thần ứng vốn để thực hiện.

a) Trồng trọt

Chính quyền địa phương các cấp quan tâm chỉ đạo sát sao các cơ quan, đơn vị chuyên môn hướng dẫn, hỗ trợ người dân tổ chức sản xuất, chăm sóc, thu hoạch cây trồng vụ Đông xuân 2021 đảm bảo đúng thời vụ; Chuẩn bị kế hoạch gieo trồng vụ Hè Thu 2021; Rà soát diện tích đất nông nghiệp chưa sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả để chuyển đổi sang cây trồng khác cho năng suất và hiệu quả kinh tế cao hơn như: cây Kiệu, cây Dâu tằm, Mạch mỳ... và giảm diện tích một số cây trồng có giá thu mua thấp, thị trường tiêu thụ khó khăn và cần nhiều nhân lực chăm sóc, thu hoạch như: đỗ tương, lạc, chanh leo...

Kết quả sản xuất vụ Đông Xuân:

- Cây lương thực có hạt: Sản lượng đạt 123.887,3/119.016,7 tấn, đạt 104,1% kế hoạch, bằng 102,2% so với cùng kỳ năm 2020.

Lúa xuân: Gieo cấy được 3.669,25 ha/3.621,7 ha, đạt 101,3% KH; bằng 100,8% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 52,43 tạ/51,4 tạ/ha, đạt 102% KH, bằng 102,9% so với cùng kỳ. Sản lượng đạt 19.604,8 tấn/18.617,7 tấn, đạt 105,3% KH, bằng 104,8% so với cùng kỳ.

Ngô xuân: Trồng được 25.748,75 ha/25.156,5ha, đạt 102,3% KH; bằng 99,8% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 40,5 tạ/39,9 tạ/ha, đạt 101,5 % KH; Sản lượng đạt 104.282,4 tấn/100.399,6 tấn, đạt 103,9% KH, bằng 101,8% so với cùng kỳ.

- Cây có củ:

Cây sắn: Trồng được 1.924,5ha/2.334 ha, đạt 82,5% KH, bằng 86,2% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 151,4 tạ/ha, đạt 100% KH; Sản lượng đạt 29.136,9 tấn/35.326,1 tấn, tương đương 82,47% KH, bằng 76,1% so với cùng kỳ.

Cây khoai tây: Trồng được 126,7 ha/121,5 ha, đạt 104,3% KH, năng suất đạt 150,0 tạ/152,1 tạ/ha, tương đương 98,6% so với KH; Sản lượng đạt 1.870,8 tấn/1.847,8 tấn, đạt 101,2% so với KH.

Dong riêng: Trồng được 350,3 ha/350 ha, đạt 101% KH, bằng 100,5% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 546,9 tạ/ha, đạt 100% KH; Sản lượng đạt 19.157,9tấn/19.141,5 tấn, đạt 100,1% KH, tăng 17,8% so với cùng kỳ.

- Cây công nghiệp:

Thuốc lá: Trồng được 3.019,58 ha/3.290 ha, đạt 91,78% KH, bằng 99,8% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 24,6/24,3 tạ/ha, đạt 101,2% KH; Sản lượng đạt 7.428,2/7.994,4 tấn, bằng 92,9% KH, bằng 101,1% so với cùng kỳ.

Đậu tương: Trồng được 581,5 ha/680 ha, đạt 85,5% KH, bằng 95,6% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 8,4 tạ/ha, đạt 100% KH; Sản lượng đạt 484,5 tấn/570,2 tấn, bằng 85,7% KH, bằng 98,4% so với cùng kỳ.

Lạc: Trồng được 282 ha/326,5 ha, đạt 86,37% KH, bằng 88,3% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 10,8 tạ/ha, đạt 100% KH; Sản lượng đạt 304,6 tấn/352,7 tấn bằng 84,6% KH, bằng 70,1% so với cùng kỳ.

Mía: Trồng được 2.648,12 ha/2.993,4 ha, đạt 88,5% KH, bằng 89,8% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 965,9 tạ/ha, đạt 100% KH; Sản lượng đạt 184.282,7 tấn/208.307,1 tấn đạt 88,5% KH, bằng 99,6% so với cùng kỳ.

- Cây có giá trị kinh tế cao:

Thạch đen: Trồng được 429,8 ha/350 ha, đạt 122,5% KH, bằng 97,3% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 55,8 tạ/ha, đạt 100% KH; Sản lượng đạt 2.398,28 tấn/1.953,0 tấn, đạt 122,8% KH, bằng 90,3% so với cùng kỳ.

Gừng trâu: Trồng được 142,5ha/130 ha, đạt 109,6% so với KH, bằng 126,1% so với cùng kỳ; Năng suất ước đạt 180 tạ/178,6 tạ/ha, đạt 100,8% KH; Sản lượng đạt 2.565/2.300,0 tấn, đạt 111,5% so với kế hoạch.

Mạch mỳ: Trồng được 31,9 ha, bằng 253,2% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 7 tạ/ha; sản lượng đạt 22,3 tấn.

Cây dâu tằm: Diện tích trồng mới được 3,5 ha, nâng tổng diện tích lên 233,5 ha tại huyện Bảo Lạc;

Kiêu: Trồng được 64,7ha (trong đó: huyện Trùng Khánh trồng được 50,0 ha; huyện trồng được Quảng Hòa 14,7 ha).

b) Chăn nuôi và thú y

Hoạt động sản xuất chăn nuôi tương đối ổn định. Tổng đàn gia súc, gia cầm có chiều hướng gia tăng tốt, do có nhiều chính sách hỗ trợ và tạo điều kiện cho

người dân vay vốn với lãi suất ưu đãi để đầu tư mở rộng chuồng trại, mua giống, thức ăn và phòng trừ dịch bệnh; Tỉnh đã triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp kiểm soát, phòng, chống dịch bệnh, đẩy nhanh công tác tiêm phòng vắc-xin cho đàn gia súc, gia cầm, khoanh vùng những địa điểm tái bùng phát các bệnh, dịch nên không để lây lan ra diện rộng; giá cả và đầu ra của các sản phẩm chăn nuôi ổn định. Kết quả cụ thể như sau:

- Kết quả phát triển đàn gia súc, gia cầm đến ngày 30/6/2021:

Tổng đàn trâu có 102.043 con, tăng 319 con (bằng 100,31%) so với cùng kỳ năm 2020); số con xuất chuồng là 3.860 con, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 969,16 tấn, tăng 8,59% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng đàn bò có 110.031 con, tăng 454 con (bằng 100,41%) so với cùng kỳ năm 2020); Số con xuất chuồng là 5.078 con, tăng 3,11% so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 1070,86 tấn, tăng 4,67% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng đàn lợn có 290.015 con, tăng 23.074 con (bằng 108,64%) so với cùng kỳ năm 2020; Số lợn thịt xuất chuồng đạt 177.521 con, tăng 3,07% so với cùng kỳ năm; Sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 13.425,32 tấn, tăng 4,66% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng số gia cầm có 2.961,99 nghìn con, tăng 37,75 nghìn con (bằng 101,29%) so với cùng kỳ năm 2020; Sản lượng thịt hơi gia cầm xuất chuồng đạt 3.095,54 tấn, tăng 3,77% so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng trứng gia cầm đạt 19.226,82 nghìn quả, tăng 1,99% so với cùng kỳ năm 2020.

- Tình hình dịch bệnh:

Bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò vẫn tiếp tục phát sinh và có diễn biến phức tạp tại các địa phương trên địa bàn tỉnh; số ổ dịch mới phát sinh và số gia súc mắc bệnh tăng cao. Tính từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021, trên toàn tỉnh đã có 5.519 con gia súc mắc bệnh Viêm da nổi cục (trong đó 14 con trâu, 5.505 con bò), chết 293 con của 3.086 hộ, tại 604 thôn/xóm, thuộc 131 xã/phường/thị trấn ở 10 huyện, Thành phố; trong đó huyện Bảo Lâm có số gia súc mắc bệnh nhiều nhất 3.080 con, số chết 146 con.

Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi có chiều hướng bùng phát lại tại các địa phương trên địa bàn tỉnh. Tính từ đầu năm đến ngày 30/6/2021, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi đã làm mắc và buộc tiêu hủy 2.063 con lợn các loại (trong đó 399 con lợn nái và 1.664 con lợn thịt) của 383 hộ chăn nuôi/114 thôn, xóm/52 xã, phường, thị trấn/10 huyện, thành phố với tổng trọng lượng tiêu hủy là 92.711 kg.

Ngoài ra, có một số bệnh đối với vật nuôi xảy ra lẻ tẻ tại một số địa phương, như: bệnh lở mồm long móng, bệnh tụ huyết trùng, bệnh Newcastle...

- Tỷ lệ chuồng trại gia súc di dời ra khỏi gầm sàn nhà ở đạt 337/ 2.600 hộ, đạt 13% Kế hoạch giao. Việc thực hiện công tác di dời gia súc ra khỏi gầm sàn

nhà còn chậm so với Kế hoạch nguyên nhân là do hiện nay tỉnh chưa được phân bổ nguồn vốn từ Chương trình xây dựng Nông thôn mới để thực hiện và hiện nay Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND của UBND tỉnh Cao Bằng về việc ban hành định mức và quy trình thực hiện hỗ trợ xây dựng nhà tiêu, chuồng gia súc hợp vệ sinh thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020 đã hết hiệu lực và chưa có văn bản mới thay thế để làm căn cứ thực hiện. Hiện nay các huyện đã lập Kế hoạch di dời chuồng trại ra khỏi gầm sàn nhà năm 2021 của địa phương và sẽ triển khai ngay khi được phân bổ nguồn vốn để thực hiện.

c) Thủy sản

Tính đến ngày 25/6/2021:

- Tổng diện tích nuôi trồng là 397,9ha, tăng 12% so với cùng kỳ.
- Tổng sản lượng: đạt 266,11 tấn, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước (tăng 36,1 tấn). Trong đó: Sản lượng thủy sản khai thác đạt 57,84 tấn, tăng 25,26% so với cùng kỳ năm trước (tăng 25,26% hay tăng 11,66 tấn); Thủy sản nuôi trồng: Ước tính đạt 208,27 tấn, tăng 13,29 % so với cùng kỳ năm trước.

d) Lâm nghiệp

Công tác kiểm tra, chăm sóc, khoanh nuôi, bảo vệ rừng được quan tâm. Tuy nhiên, tình hình vi phạm pháp luật bảo vệ rừng diễn ra phức tạp và tăng cao so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân do tình trạng người dân tận dụng các cây gỗ rừng tự nhiên đến bán cho các xưởng gỗ bóc. Số vụ cháy rừng và diện tích rừng thiệt hại tăng so với cùng kỳ năm trước do đầu vụ xuân thời tiết khô hạn, ít mưa, dễ xảy ra cháy rừng; bên cạnh đó ý thức của một số người dân còn yếu kém trong việc thực hiện an toàn phòng chống cháy rừng. Lực lượng Kiểm Lâm địa bàn đã kịp thời phát hiện và thông báo cho chính quyền cùng phối hợp dập đám cháy kịp thời, hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại về rừng. Tỷ lệ che phủ rừng ước đạt 55,31%.

- Kết quả trồng rừng tính đến ngày 30/6/2021: 499,85 ha. Trong đó: trồng rừng sau khai thác của các hộ gia đình: 113,61 ha; trồng rừng phục hồi thay thế 5,5ha; trồng rừng Dự án bảo vệ phát triển rừng: 36,2 ha; chương trình trồng rừng khác: 4,54 ha; diện tích trồng cây phân tán 340 ha. Kết quả thực hiện chỉ tiêu trồng rừng trong 6 tháng đầu năm tăng 53% so với cùng kỳ năm 2020, tuy nhiên so với kế hoạch năm 2021 còn thấp (bằng 9,6%), nguyên nhân là do chưa được bố trí kinh phí trồng rừng năm 2021 để thực hiện. Hiện nay, UBND tỉnh đang xem xét thẩm định dự toán kinh phí trồng rừng năm 2021 và sẽ khẩn trương phân bổ nguồn vốn để thực hiện.

- Tổng khối lượng gỗ khai thác trong 6 tháng đầu năm 2021 được 11.542m³.

- Tình hình xử lý vi phạm về Luật Lâm nghiệp: trong 6 tháng năm 2021, đã ngăn chặn 102 vụ vi phạm về Luật Lâm nghiệp, nhiều hơn 19 vụ so với cùng kỳ 2020. Cụ thể tình hình vi phạm như sau: Vi phạm về các quy định về quản lý rừng, sử dụng rừng: 18 vụ; Vi phạm quy định về phát triển rừng, bảo vệ rừng: 55 vụ; Vi phạm quy định về quản lý lâm sản: 22 vụ; Số vụ đã xử lý: 89 vụ (trong đó

có 86 vụ xử phạt hành chính); Số tiền phạt và bán lâm sản tịch thu, nộp ngân sách là: 598,774 triệu đồng.

- Trên địa-bàn toàn tỉnh xảy ra 12 vụ cháy rừng, diện tích thiệt hại 34,02 ha, cụ thể: rừng phòng hộ 13,53 ha (rừng tự nhiên 0,49 ha, rừng trồng 13,04 ha), rừng sản xuất 20,49 ha (rừng tự nhiên 13,59 ha, rừng trồng 6,9 ha). Chủ yếu tại các huyện: Hà Quảng, Thạch An, Trùng Khánh, Hòa An.

e) Công tác Thủy lợi, phòng chống thiên tai và nước sạch vệ sinh môi trường nông thôn

Chính quyền địa phương đã ban hành Quyết định quy định phân cấp quản lý công trình thủy lợi và Quyết định phân giao quản lý công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng giai đoạn 2021- 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch phòng chống thiên tai năm 2021.

Chỉ đạo các Chủ đầu tư khẩn trương xây dựng hoàn thành các hạng mục công trình thủy lợi, công trình xây dựng mới, sửa chữa nâng cấp đúng tiến độ để sớm đưa vào khai thác sử dụng, phục vụ sản xuất nông nghiệp. Tiếp tục duy tu sửa chữa, nạo vét các tuyến kênh tạo nguồn, kênh nội đồng, công lấy nước, hạn chế tối đa thất thoát nước; khai thác vận hành công trình hợp lý, đảm bảo cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh hoạt; có kế hoạch cung cấp nước, cắt nước hợp lý, sử dụng biện pháp tưới luân phiên; xây dựng kế hoạch vận hành công trình theo từng thời đoạn bảo đảm nước tưới và phục vụ dân sinh.

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban chỉ huy phòng chống bão lũ và tìm kiếm cứu nạn. Bố trí lực lượng trực thường xuyên và chuẩn bị sẵn vật tư phòng chống thiên tai, sẵn sàng tổ chức ứng phó kịp thời khi có diễn biến xấu xảy ra. 6 tháng đầu năm 2021, xảy ra 09 đợt thiên tai, làm 01 người bị thương và thiệt hại một số hoa màu, tài sản, tổng giá trị thiệt hại (ước tính) 3,0 tỷ đồng.

- Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh 90%.

g) Công tác xây dựng nông thôn mới

Công tác xây dựng nông thôn mới năm 2021 gặp nhiều khó khăn do là năm chuyển giao giai đoạn thực hiện Chương trình, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có Công văn số 394/BNN-VPĐP ngày 19/01/2021 về việc tiếp tục thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới năm 2021, tuy nhiên đến nay chưa có thông báo nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách Trung ương cho thực hiện xây dựng nông thôn mới. UBND tỉnh đang xem xét cân đối, bố trí nguồn lực địa phương và tập trung ngân sách vào phân bổ, ưu tiên cho 5 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021; đồng thời, phối hợp và chỉ đạo, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố tiếp tục triển khai các nội dung thực hiện Chương trình năm 2021, không để gián đoạn quá trình thực hiện Chương trình khi chưa có văn bản hướng dẫn của Trung ương. Dự thảo đề án “Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới cấp thôn, bản của các xã đặc biệt khó khăn khu vực biên giới tỉnh Cao Bằng giai đoạn

2021-2025” và đề án “Phát triển du lịch cộng đồng gắn với Chương trình OCOP của khu du lịch lịch sử Pác Bó Cao Bằng”, trình Chính phủ xem xét, phê duyệt.

Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới: Đến ngày 11/6/2021, số xã đạt 19 tiêu chí: 17 xã (tăng 01 xã); số xã đạt từ 15-18 tiêu chí: 05 xã (giảm 02 xã); số xã đạt 10-14 tiêu chí: 53 xã (tăng 08 xã); số xã đạt 5-9 tiêu chí: 64 xã (giảm 12 xã). Bình quân toàn tỉnh đạt 10,99 tiêu chí/xã, ngang bằng năm 2020.

h) Công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào sản xuất

UBND tỉnh ban hành chương trình Khuyến nông giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch Khuyến nông năm 2021. Đồng thời chỉ đạo triển khai các dự án, mô hình khuyến nông sau:

- Phối hợp với Hội làm vườn Việt Nam triển khai dự án “xây dựng mô hình cải tạo vườn tạp hiệu quả, an toàn thực phẩm và phát triển bền vững ở một số tỉnh phía Bắc” giai đoạn 2019 - 2021, nguồn vốn khuyến nông Quốc gia.

- Dự án “xây dựng mô hình trồng cây dược liệu gắn với tiêu thụ sản phẩm ở một số tỉnh phía Bắc” - Cây Cát sâm, nguồn vốn Khuyến nông Quốc gia.

- Dự án "xây dựng mô hình chăn nuôi lợn Hương, lợn Táp Ná để nâng cao sinh kế cho đồng bào dân tộc miền núi" giai đoạn 2020 - 2022, nguồn vốn Khuyến nông Quốc gia.

- Dự án "xây dựng mô hình nuôi cá Bống trong lồng bè trên sông và hồ chứa gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm" giai đoạn năm 2021-2023 trình Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt.

- Phối hợp với Viện chăn nuôi triển khai dự án Khai thác và phát triển nguồn gen lợn Hương tại Trại Giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản (giai đoạn 2016 - 2021).

- Phối hợp với Viện chăn nuôi triển khai dự án thử nghiệm và hoàn thiện quy trình kỹ thuật chăn nuôi lợn Hạ Lang tại Trại giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản (giai đoạn 2019 - 2021).

- Lập kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn theo Công văn số 138/KNĐTHL ngày 13/4/2021 của Trung tâm Khuyến nông Quốc gia về việc thông báo xây dựng kế hoạch nhiệm vụ đào tạo huấn luyện khuyến nông năm 2021, gửi Trung tâm Khuyến nông Quốc gia làm căn cứ ký hợp đồng thực hiện.

- Phối hợp với Ban điều phối dự án hỗ trợ kinh doanh cho nông hộ (CSSP): Hoạt động xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ thuật, phương pháp thích ứng biến đổi khí hậu (CCA) trong các chuỗi giá trị then chốt cho các nhóm CIG, SCG đang xây dựng, triển khai kế hoạch và phân công cán bộ tham gia thực hiện hoạt động.

1.3. Lĩnh vực sản xuất công nghiệp

Tỉnh đã kịp thời tiếp cận với các cơ chế, chính sách ưu đãi của Chính phủ, sử dụng tiết kiệm nguồn nguyên, nhiên vật liệu, nguồn năng lượng, có kế hoạch bố trí sản xuất hợp lý, đảm bảo tiết kiệm các chi phí sản xuất, ổn định chất lượng

sản phẩm,... bảo đảm cung cấp cho nhu cầu tiêu dùng và sản xuất của nhân dân địa phương, góp phần ổn định tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh. Nhà máy Thủy điện Bạch Đằng 2 đã hoàn thành xây dựng, hòa lưới phát điện; các nhà máy thủy điện: Hồng Nam, Bàn Ngà, Pác Khuổi, Bình Long, Bảo Lạc A đang triển khai xây dựng để hoàn thành tiến độ công việc theo kế hoạch đề ra. Dự án thủy điện Khuổi Luông đã đầu tư xong và đang giải phóng mặt bằng lòng hồ. Các nhà máy chế biến: feromagan, tinh quặng chì, kẽm Bảo Lâm, chì thỏi của HTX Thanh Kỳ... vẫn đang tạm dừng sản xuất do khó khăn về nguyên liệu.

Triển khai thực hiện 03 đề án khuyến công địa phương với kinh phí thực hiện 550 triệu đồng (đạt 40,7% KH). Đối với đề án khuyến công Quốc gia hiện đang dự thảo hợp đồng, sẽ triển khai thực hiện sau khi ký hợp đồng. Thực hiện 02 chương trình thuộc lĩnh vực Tiết kiệm năng lượng với kinh phí 550 triệu đồng.

Kết quả sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2021 có sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 2,36% so với cùng kỳ năm trước, số tăng chủ yếu là ngành khai khoáng và ngành sản xuất phân phối điện; giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh) đạt 2.004,7 tỷ đồng, bằng 47,7% kế hoạch năm, tăng 36,7% so với cùng kỳ năm 2020; giá trị sản xuất công nghiệp (giá hiện hành) đạt 2.727,1 tỷ đồng, bằng 51,5% kế hoạch năm, tăng 33,7% so với cùng kỳ năm 2020.

1.4. Lĩnh vực thương mại - dịch vụ

Đã ban hành các văn bản chỉ đạo về tăng cường quản lý hoạt động xuất nhập khẩu, hoạt động kinh doanh tạm nhập tái xuất và tăng cường các biện pháp phòng ngừa và kiểm soát dịch bệnh COVID-19 lây lan thông qua hàng hoá nhập khẩu, các văn bản chỉ đạo về tạo điều kiện xuất khẩu nông sản qua biên giới; công tác phối hợp hỗ trợ đẩy mạnh phân phối hàng hoá của doanh nghiệp Việt qua "Gian hàng Việt trực tuyến trên các Sàn Thương mại điện tử" và Chương trình hỗ trợ đầu ra cho các sản phẩm tiềm năng của tỉnh qua các gian hàng thương mại điện tử quốc gia thuộc "Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại" của Bộ Công Thương; triển khai các hoạt động hưởng ứng Tuần lễ Thương hiệu quốc gia chào mừng Ngày Thương hiệu Việt Nam 20/4 năm 2021; cung cấp các thông tin triển khai xây dựng "Bản đồ chung sống an toàn với dịch COVID-19". Tổ chức thành công 05 Hội chợ triển lãm thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Hoạt động thương mại nội địa được duy trì ổn định, đảm bảo nguồn cung các hàng hóa thiết yếu như lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, không xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá đột biến. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn đạt 4.290,5 tỷ đồng, bằng 46,3% kế hoạch năm, tăng 10,8% so với cùng kỳ năm 2020.

- Hoạt động xuất, nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn được thực hiện đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19 và đạt kết quả tốt: Đến ngày 30/6/2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua địa bàn tỉnh (bao gồm cả giá trị hàng giám sát, tạm nhập, tái xuất, kho ngoại quan) đạt 416,5 triệu USD, bằng 59,2% kế hoạch năm, tăng 96,4% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó: xuất khẩu 245 triệu USD, tăng

144,4% so với cùng kỳ năm 2020, bằng 80,2% KH; nhập khẩu 55 triệu USD, tăng 156,2% so với cùng kỳ năm 2020, bằng 30,3% KH; giá trị hàng giám sát, tạm nhập, tái xuất, kho ngoại quan 116 triệu USD, tăng 28,5% so với cùng kỳ năm 2020, bằng 54% KH. Các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu: hàng thủy sản, hàng rau quả, nhân hạt điều, cà phê, hạt tiêu...; mặt hàng nhập khẩu chủ yếu: than các loại, sản phẩm từ cao su, gỗ và sản phẩm từ gỗ, vải...

- Dịch vụ du lịch: Các hoạt động về quản lý, tổ chức và phát triển các hoạt động dịch vụ du lịch được quan tâm thực hiện:

Đã thành lập Tiểu ban thực hiện nội dung đột phá về Phát triển Du lịch – Dịch vụ bền vững tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; xây dựng Quy chế hoạt động Tiểu ban và phân công nhiệm vụ các thành viên; xây dựng Kế hoạch thực hiện nội dung đột phá về Phát triển Du lịch – Dịch vụ bền vững tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025.

Chỉ đạo thực hiện các hoạt động văn hóa thể thao du lịch trong dịp lễ, hè 2021, các nội dung liên quan về Chương trình chào đón Đoàn caravan (du lịch tự lái) đầu tiên đến Cao Bằng tại Pác Bó, tổ chức Hội nghị triển khai công tác du lịch và Công viên địa chất năm 2021; tổ chức tập huấn về du lịch cộng đồng tại xóm Hoài Khao, xã Quang Thành, huyện Nguyên Bình; tổ chức lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức về du lịch cho đội ngũ lái xe phục vụ khách du lịch trên địa bàn tỉnh; tham quan học tập kinh nghiệm và trao đổi phối hợp tổ chức hoạt động “Ngày hội Du lịch non nước Cao Bằng” tại không gian khu vực đi bộ Hồ Hoàn Kiếm, Hà Nội. Đôn đốc thực hiện đánh giá an toàn COVID -19 của các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh. Dự thảo Chương trình trọng tâm về phát triển hạ tầng du lịch.

Công tác thông tin quảng bá, xúc tiến du lịch tiếp tục được quan tâm, chú trọng triển khai thông qua các hoạt động: chuẩn bị cho việc tham gia Ngày hội du lịch Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 17 năm 2021; duy trì khai thác viết tin, bài đăng trên website quảng bá du lịch; tham gia các hoạt động trong chương trình du lịch “Qua những miền di sản Việt Bắc” lần thứ XII tại Thái Nguyên năm 2021.

Nhìn chung, kết quả kinh doanh dịch vụ du lịch tăng cao so với cùng kỳ năm trước, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID – 19, riêng thu hút khách du lịch quốc tế giảm mạnh.

Thực hiện 5 tháng đầu năm 2021 đạt 283,996 nghìn lượt khách, bằng 19% kế hoạch năm, tăng 52,5% so với cùng kỳ năm 2020; trong đó: khách quốc tế: 0,899 nghìn lượt, bằng 0,4% kế hoạch năm, giảm 90,9 % so với cùng kỳ năm 2020, khách nội địa: 283,097 lượt, bằng 21,8% kế hoạch năm, tăng 60,6 % so với cùng kỳ năm 2020. Doanh thu du lịch đạt 37,293 tỷ đồng, tăng 65,4 % so với cùng kỳ năm 2020.

Ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 330,9 nghìn lượt khách, bằng 22,1% kế hoạch năm, tăng 37,9% so với cùng kỳ, trong đó: khách du lịch quốc tế ước đạt 1,4 nghìn lượt khách, bằng 0,7% kế hoạch năm, giảm 87,5% so với cùng kỳ;

khách nội địa: 329,5 lượt, bằng 25,3% kế hoạch năm, tăng 43,9% so với cùng kỳ. Doanh thu du lịch ước đạt 47,1 tỷ đồng, tăng 57% so với cùng kỳ năm 2020.

- Dịch vụ vận tải: Hoạt động kinh doanh vận tải là một trong những lĩnh vực chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh COVID -19, đặc biệt là vận tải hành khách do nhu cầu đi lại của người dân giảm, các tuyến xe buýt đề nghị tạm dừng hoạt động để đảm bảo an toàn (chỉ bố trí 02 xe buýt chở học sinh từ thành phố Cao Bằng đến thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa và ngược lại để phục vụ kỳ thi tốt nghiệp Phổ thông trung học); các loại hình kinh doanh vận tải hành khách nội tỉnh thực hiện giãn cách, chỉ được phép chở bằng 50% lượng hành khách so với phương án trước đây doanh nghiệp đã xây dựng.

- Các loại hình dịch vụ khác như: tài chính, bảo hiểm, ngân hàng, y tế, giáo dục... hoạt động ổn định, cơ bản đáp ứng nhu cầu của nhân dân và doanh nghiệp.

1.5. Công tác quản lý quy hoạch, kế hoạch, xây dựng

Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến dự án lập quy hoạch tỉnh Cao Bằng, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050: Kiện toàn Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ban hành quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu tư vấn, ký kết hợp đồng tư vấn lập quy hoạch tỉnh Cao Bằng, tổ chức Hội nghị triển khai công tác lập Quy hoạch tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2025, tầm nhìn đến 2050. Tổ chức Hội nghị giải ngân vốn đầu tư công năm 2021; chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, huyện, thành phố tập trung triển khai thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Đôn đốc các đơn vị chủ đầu tư và nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, đảm bảo tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến Dự án đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) – Trà Lĩnh (Cao Bằng), trình Bộ Giao thông vận tải thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án.

Chỉ đạo rà soát nhu cầu điều chỉnh quy hoạch chung các đô thị, nhất là các đô thị sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính; quy hoạch các phường, khu chức năng của thành phố Cao Bằng phục vụ nhu cầu phát triển đô thị cũng như phục vụ công tác quản lý; Rà soát quy hoạch các xã nông thôn mới... Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh chương trình phát triển đô thị khu vực thành phố; Tập trung tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển đô thị đã có chủ trương, đã lựa chọn được các nhà đầu tư. Xây dựng chương trình trọng tâm phát triển Hạ tầng tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025. Ban hành Kế hoạch Phát triển hệ thống cấp nước, nâng cao tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch tại các đô thị và tỷ lệ dân cư được sử dụng nước hợp vệ sinh tại nông thôn trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 và giai đoạn 2022-2025.

Chỉ đạo xây dựng thị trấn Trùng Khánh thành đô thị loại IV, thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh hoàn thành các tiêu chí đô thị loại V và một số tiêu chí đô thị loại IV, giai đoạn 2021-2025; Tổ chức thực hiện Điều chỉnh Hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; thực hiện công

tác chuẩn bị đầu tư cho Dự án phát triển đô thị Bắc Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Tổng vốn đầu tư công năm 2021 theo Quyết định số 2185/QĐ-TTg là: 2.709.177 triệu đồng. Trong đó: vốn cân đối ngân sách địa phương là 1.039.180 triệu đồng; vốn NSTW là 1.669.997 triệu đồng. Tổng vốn đầu tư công theo Nghị quyết số 58/2020/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 là 3.113.177 triệu đồng (tăng 404.000 triệu đồng của nguồn tăng thu ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác).

Kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 tính trên tổng vốn đã giao đến thời điểm 30/6/2021 đạt: 472.347,4/ 2.049.706 triệu đồng, đạt 23,0% kế hoạch, so với cùng kỳ năm trước giảm 10,4%. Trong đó: Vốn đầu tư trong cân đối ngân sách địa phương giải ngân được: 130.162,1/ 638.839 triệu đồng, bằng 20,4% kế hoạch; Nguồn vốn NSTW giải ngân được: giải ngân 342.185,3/ 1.234.997 triệu đồng, bằng 27,7% kế hoạch.

Kết quả giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công thấp do một số nguyên nhân sau: Kỳ nghỉ Tết nguyên đán kéo dài trong tháng 2; đồng thời dịch bệnh COVID-19 bùng phát trở lại và diễn biến phức tạp, gây khó khăn cho các nhà thầu trong công tác huy động nhân công thực hiện các công trình, dự án tại các địa phương trong những tháng đầu năm 2021; các cấp, các ngành tập trung chuẩn bị cho công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026; giá vật liệu xây dựng trong Quý II/2021 tăng cao so với thời điểm duyệt dự toán (nhiều nguyên vật liệu xây dựng tăng giá, đặc biệt là mặt hàng thép các loại, giá tăng rất mạnh, so với thời điểm quý IV/2020 làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình thực hiện hợp đồng trọn gói, đơn giá cố định, nhiều doanh nghiệp tạm giãn tiến độ thi công chờ thị trường vật liệu xây dựng bình ổn, giảm giá. Quy trình thực hiện và giải ngân các dự án ODA phức tạp, trải qua nhiều bước, các dự án ODA cần làm thủ tục đăng ký vốn với cơ quan chủ quản (các Bộ) và Bộ Tài chính; một số dự án giải ngân dựa trên kết quả, sau khi có khối lượng hoàn thành, được kiểm tra, đánh giá đạt các tiêu chí mới được phép thanh toán.

Công tác chuẩn bị đầu tư đối với các dự án khởi công mới ở hầu hết các đơn vị, chủ đầu tư triển khai chậm; một số dự án lớn đang phải thực hiện điều chỉnh các thủ tục đầu tư và các chủ đầu tư đang triển khai các công việc như xây dựng kế hoạch đấu thầu, kế hoạch thi công...; các khó khăn, vướng mắc trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng vẫn chưa được giải quyết triệt để; tâm lý ngại làm thủ tục thanh quyết toán vốn nhiều lần của cả chủ đầu tư, ban quản lý dự án và cả nhà thầu, việc giải ngân nhiều dự án thực hiện vào thời điểm kết thúc năm.

1.6. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về giá đất, tình hình biến động về giá đất và các giải pháp ổn định thị trường giá đất tại tỉnh Cao Bằng; Đánh giá kết quả thực hiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2020, đề xuất nhu cầu sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 tỉnh Cao Bằng. Đẩy nhanh tiến độ hoàn

chỉnh hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức có nhu cầu trên địa bàn tỉnh; Tiếp nhận, thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình và cá nhân theo quy định. Ban hành văn bản chỉ đạo giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng và xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, giai đoạn 1 của Dự án Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Đồng Đăng - Trà Lĩnh.

Xem xét triển khai thực hiện dự án “*Điều tra, đánh giá vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng*”. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “*Ngày Nước thế giới*”, “*Ngày Khí tượng thế giới*” năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Dự thảo Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới được ban hành; sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Tài nguyên và Môi trường. Giải quyết những khó khăn, vướng mắc đối với Báo cáo đánh giá tác động môi trường các dự án kê trên địa bàn thành phố Cao Bằng.

Chỉ đạo, đôn đốc các huyện thực hiện công tác rà soát hiện trạng, đề xuất biện pháp đóng cửa mỏ đối với các mỏ có Giấy phép khai thác khoáng sản hết hiệu lực trên địa bàn. Hoàn thành tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tại 07 mỏ đá, trong đó đấu giá thành công đối với 04 mỏ (03 mỏ không có số lượng hồ sơ đủ điều kiện tham gia đấu giá); hướng dẫn các tổ chức trúng đấu giá thực hiện các nghĩa vụ tiếp theo theo quy định; số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản chưa xác định được cụ thể do các mỏ chưa được thăm dò, phê duyệt trữ lượng. Ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tổ chức thực hiện các giải pháp để hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách năm 2021 trong lĩnh vực khoáng sản.

Hoàn thành xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2021; xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường giai đoạn 2016-2020; phương án xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường bị ô nhiễm hoá chất bảo vệ thực vật tồn lưu tại tổ 9, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Quan trắc chất lượng môi trường tỉnh Cao Bằng trên địa bàn 10 huyện, thành phố được 135 mẫu. Tiếp tục theo dõi vận hành, bảo dưỡng 04 trạm quan trắc tự động gồm: 02 trạm quan trắc tự động môi trường nước và 02 trạm quan trắc tự động môi trường không khí: Tần suất 01 lần/tuần.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

1.7. Công tác quản lý, điều hành ngân sách và các tổ chức tín dụng

Kiểm tra việc phân bổ dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2021 của cấp huyện; thực hiện cấp phát dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 cho các đơn vị cấp tỉnh. Triển khai hướng dẫn

các đơn vị thực hiện dự toán năm 2021. Ban hành Quyết định về việc công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2019 và dự toán ngân sách năm 2021.

Ban hành Chỉ thị chỉ đạo tăng cường công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp quản lý nợ nhằm đôn đốc thu hồi kịp thời cho Ngân sách và hạn chế thấp nhất số nợ mới phát sinh. Chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp thực hiện cưỡng chế thu hồi thuế nợ đọng vào ngân sách, phấn đấu giảm thuế nợ ngay từ tháng đầu năm. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thu về nhà đất, khai thác tài nguyên khoáng sản và hoạt động thi công xây dựng trên địa bàn theo phân cấp quản lý. Ban hành kế hoạch thu ngân sách nhà nước, chống thất thu ngân sách và đôn đốc thu hồi thuế nợ đọng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021. Ban hành Quyết định về việc phối hợp cung cấp thông tin để kiểm tra, đối chiếu kết quả đăng nhập dữ liệu tài sản công vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công và sử dụng thông tin lưu giữ trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng;

Xây dựng dự thảo và tham mưu ban hành Nghị quyết Quy định nội dung và định mức chi phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, sử dụng kinh phí và tài sản được giao một cách chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; rà soát cắt, giảm các khoản chi tổ chức lễ hội, khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ khởi công, khánh thành, đi công tác nước ngoài; rà soát các dự án đầu tư, đảm bảo phân bổ tập trung, chống dàn trải, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn đến ngày 30/6/2021 đạt 789,577 tỷ đồng, so với dự toán TW giao đạt 54%; so với dự toán HĐND tỉnh giao đạt 39%; so với cùng kỳ năm trước tăng 20%. Trong đó: thu nội địa 682,874 tỷ đồng; so với dự toán TW giao đạt 54%; so với dự toán HĐND giao đạt 38%; tăng 18% so với cùng kỳ năm 2020; thu thuế xuất nhập khẩu 105,702 tỷ đồng; so với dự toán TW giao đạt 57%; so với dự toán HĐND giao đạt 53%; so với cùng kỳ năm trước tăng 29%.

Tổng chi ngân sách địa phương đến 30/6/2021 đạt 3.182,466 tỷ đồng; so với dự toán trung ương giao đạt 33%; so với dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao đạt 32%; so với cùng kỳ năm trước bằng 85%.

Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay trên địa bàn tỉnh tiếp tục ổn định, các ngân hàng trên địa bàn áp dụng mức lãi suất huy động vốn, lãi suất cho vay phù hợp với quy định của Ngân hàng Nhà nước và diễn biến của thị trường. Hoạt động tín dụng tương đối ổn định, nhưng nợ xấu tăng so với đầu năm do ảnh hưởng dịch bệnh COVID -19, nhiều khách hàng chưa phục hồi được hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính gặp khó khăn, bên cạnh đó, công tác thu hồi nợ đạt hiệu quả chưa cao do gặp khó khăn trong việc xử lý tài sản bảo đảm của khách hàng. Tổng nguồn vốn tăng trưởng âm trong những tháng đầu năm và tăng trưởng trở lại vào tháng 5/2021, cơ cấu nguồn vốn có sự thay đổi, tỷ trọng giấy tờ có giá

giảm dần do đến hạn tất toán, tiền gửi tiết kiệm và tiền gửi thanh toán tăng dần tỷ trọng; nhìn chung, nguồn vốn huy động tại địa phương dồi dào và ổn định, sẵn sàng phục vụ hoạt động cho vay phát triển sản xuất, kinh doanh. Hoạt động ngoại hối không có biến động lớn. Các nhu cầu ngoại tệ hợp pháp đều được đáp ứng đầy đủ thông qua các tổ chức tín dụng. Hoạt động kinh doanh vàng trên địa bàn được điều chỉnh hợp lý, phù hợp với biến động của giá vàng trong nước, các nhu cầu giao dịch vàng của người dân cơ bản được đáp ứng. Tiếp tục theo dõi, giám sát chặt chẽ hoạt động kinh doanh vàng trang sức, vàng miếng của các doanh nghiệp trên địa bàn theo đúng quy định của pháp luật.

1.8. Công tác Khoa học và Công nghệ

Đã ban hành Quyết định số 327/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 981/QĐ-UBND ngày 10/6/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực KH&CN.

Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác khoa học và công nghệ (KH&CN): Duy trì quản lý, theo dõi và đôn đốc thực hiện đối với 35 nhiệm vụ KH&CN đang được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, gồm 05 dự án thuộc chương trình nông thôn miền núi, 01 nhiệm vụ KH&CN cấp thiết địa phương sử dụng ngân sách Trung ương và 29 dự án, đề tài cấp tỉnh.

Đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh thực hiện năm 2022: hoàn thành công tác tổng hợp, tra cứu đối với danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh bắt đầu thực hiện từ năm 2022 do các cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất.

Tham mưu cho UBND tỉnh đăng ký với Bộ KH&CN danh mục các nhiệm vụ thuộc Chương trình nông thôn miền núi bắt đầu thực hiện từ năm 2022; đề xuất nhiệm vụ hợp tác KH&CN với Viện hàn lâm KH&CN Việt Nam thực hiện từ năm 2022; trình UBND tỉnh xem xét, tiếp nhận kết quả đề tài KH&CN cấp Quốc gia; Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng dự thảo văn bản Hướng dẫn xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng khoa học cấp cơ sở.

Tham mưu thực hiện việc chuyển giao kết quả đề tài nghiên cứu khoa học theo nhu cầu công việc của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố (hiện nay đã tiến hành bàn giao kết quả cho 08/14 đơn vị đăng ký); tiếp tục tổ chức bàn giao, chuyển giao các kết quả nghiên cứu thuộc Chương trình "KH&CN phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc".

Công tác tiêu chuẩn đo lường chất lượng, thanh tra và quản lý an toàn bức xạ được thực hiện thường xuyên, góp phần đảm bảo lợi ích người tiêu dùng; hoạt động sở hữu trí tuệ, xây dựng nhãn hiệu cho các sản phẩm hàng hóa trên địa bàn tỉnh tiếp tục được quan tâm thực hiện. Ban hành văn bản chỉ đạo tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Sở hữu trí tuệ thế giới 26/4/2021. Tổ chức 04 cuộc thanh tra chuyên ngành về đo lường và an toàn bức xạ đối với 08 cơ sở; Kiểm tra nhà

nước về Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng được 25/40 cơ sở theo kế hoạch; Tiến hành khảo sát chất lượng tại 07 cơ sở; xem xét, giới thiệu 01 doanh nghiệp đủ điều kiện tham gia Giải thưởng chất lượng quốc gia năm 2021. Tiếp tục triển khai việc áp dụng, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 năm 2021, tiến hành kiểm tra đối với 06 đơn vị; kiện toàn Ban Chỉ đạo ISO của tỉnh, xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin vào ISO.

Tổ chức các hoạt động hỗ trợ thanh niên nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, sáng tạo khởi nghiệp, lập nghiệp năm 2021; Tổ chức Hội nghị gặp gỡ các doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực KH&CN.

Tổ chức xây dựng các dự thảo các văn bản: Nghị quyết của Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 -2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết của HĐND tỉnh về một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hoạt động KH&CN và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2021-2030; Quyết định của UBND tỉnh về phân cấp quản lý nhà nước về KH&CN trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển và ứng dụng KH&CN vũ trụ đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch thực hiện đề án trí tuệ nhân tạo đến năm 2030.

Hoàn thành công tác thống kê ngành KH&CN năm 2021; hoạt động thông tin tuyên truyền, giới thiệu về các hoạt động KH&CN nổi bật trên địa bàn tỉnh được đẩy mạnh thực hiện bằng nhiều hình thức có hiệu quả: Cập nhật được 116 tin, bài lên trang thông tin điện tử *khcncaubang.gov.vn*; xuất bản thông tin KH&CN số 01, 02/2021 (mỗi số 500 cuốn); thực hiện 06 chuyên mục KH&CN và đời sống phát trên sóng của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

1.9. Công tác hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã

Tiếp tục tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, minh bạch cho các doanh nghiệp. Huy động mạnh mẽ các nguồn lực xã hội tham gia hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện các cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp như: Hỗ trợ tín dụng, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ xúc tiến thương mại, hỗ trợ mặt bằng sản xuất, hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao công nghệ, hỗ trợ kê khai, nộp thuế, hỗ trợ pháp lý, hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị... Thực hiện cấp Chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư kịp thời, đúng quy định.

- Trong 6 tháng đầu năm 2021, đăng ký thành lập mới 75 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 400,31 tỷ đồng; số vốn đăng ký bình quân trên một doanh nghiệp là 4,4 tỷ đồng; giảm 8,5% về số doanh nghiệp, giảm 44% về vốn đăng ký, giảm 51,3 % về vốn đăng ký bình quân so với cùng kỳ.

Số doanh nghiệp giải thể tự nguyện: 19 doanh nghiệp, tăng 111% so với cùng kỳ. Số doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng: 46 doanh nghiệp, tăng 76,9% so

với cùng kỳ. Số doanh nghiệp hoạt động trở lại: 24 doanh nghiệp, tăng 100% so với cùng kỳ.

Lũy kế từ trước đến nay, toàn tỉnh có 1725 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 20.702 tỷ đồng, trong đó đang hoạt động là 1.380 doanh nghiệp với số vốn đăng ký là 18.274 tỷ đồng.

- Tổng số dự án được cấp mới Chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư trong năm 2021 tính đến thời điểm báo cáo là 7 dự án, với tổng vốn đăng ký là 498,767 tỷ đồng, tăng 17% về số lượng dự án và tăng gấp 8 lần về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2020 (6 dự án với tổng vốn 62,34 tỷ đồng). Số dự án được chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là 10 dự án, trong đó có 5 dự án đăng ký điều chỉnh tổng vốn đầu tư với tổng số vốn tăng thêm là 696 tỷ đồng.

- Thành lập mới 17 HTX, đạt 113,3% kế hoạch năm, tăng 142% so với cùng kỳ năm trước, giải thể 05 HTX, giảm 80% so với cùng kỳ năm trước. Tính đến thời điểm báo cáo, toàn tỉnh có 373 hợp tác xã, trong đó: 119 hợp tác xã nông nghiệp và 254 hợp tác xã phi nông nghiệp.

1.10. Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước

Chỉ đạo các ngành, các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động và quản lý tài chính tại các công ty TNHH một thành viên 100% vốn nhà nước thuộc UBND tỉnh quản lý. Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016 – 2020 theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện tốt các công việc chuẩn bị, cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên, thực hiện thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần; nghiên cứu xử lý tài chính, hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển tạo nguồn thu ổn định.

Kết quả thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH Đầu tư phát triển và Môi trường và Công ty TNHH một thành viên Cấp nước: UBND tỉnh đã ban hành các Quyết định về việc phê duyệt dự toán chi phí cổ phần hóa; phê duyệt phương án sử dụng đất sau khi cổ phần hóa; phê duyệt Phương án sử dụng lao động sau cổ phần hóa. Tuy nhiên, đến nay, chưa ban hành được Quyết định công bố xác định giá trị doanh nghiệp do nguyên nhân:

- Đối với Công ty TNHH Đầu tư phát triển và Môi trường Cao Bằng: do thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty là 31/12/2019 và xử lý, giải quyết các vướng mắc còn chậm dẫn đến đơn vị tư vấn (Công ty TNHH Kiểm toán VACO) chưa ban hành được Chứng thư thẩm định giá xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm 31/12/2019.

- Đối với Công ty TNHH một thành viên Cấp nước: UBND tỉnh đã dự thảo Quyết định phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cấp nước Cao Bằng và xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy. Ngày 06/01/2021 Tỉnh ủy Cao Bằng có Thông báo số 10-TB/TU thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy ngày 05/01/2021 trong đó có nội dung:

“...Nhất trí phê duyệt giá trị doanh nghiệp đối với Công ty TNHH một thành viên Cấp nước Cao Bằng 153.687.774.900, đồng”. Tuy nhiên thời điểm ban hành Thông báo của Tỉnh ủy đã vượt thời gian xác định giá trị doanh nghiệp là 12 tháng (thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp của Công ty xác định vào ngày 31/12/2019) và việc điều chỉnh tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ theo văn bản mới của Chính phủ ban hành Quyết định sửa đổi Quyết định 58/2016/QĐ- TTg chưa được ban hành. Từ những lý do trên hiện nay chưa có cơ sở để tiếp tục thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cấp nước theo quy định.

Thời gian tới UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan liên quan tổ chức kiểm kê, xử lý những vấn đề về tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa tại thời điểm 31/03/2021 và tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ để hoàn tất việc chuyển doanh nghiệp thành công ty cổ phần theo quy định trong năm 2021.

2. Lĩnh vực Văn hóa, xã hội

2.1. Văn hóa - Thể thao

Ban hành các Kế hoạch: Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị khóa XII về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chương trình hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Bảo tồn phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong giai đoạn hiện nay trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021”; Kế hoạch thực hiện công tác gia đình năm 2021; Kế hoạch phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” năm 2021; các Kế hoạch Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2021.

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quốc tế hạnh phúc năm 2021; tổ chức kỷ niệm và tuyên truyền nhân dịp 20 năm Ngày Gia đình Việt Nam; truyền thông Tháng hành động quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình năm 2021.

Tổ chức thành công Hội thi Hát dân ca - Trình diễn trang phục dân tộc tỉnh Cao Bằng năm 2021. Hướng dẫn Tổ chức và hoạt động của Đội văn nghệ quần chúng cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Chỉ đạo tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID -19 trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Triển khai Đề cương tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 11, Quốc hội khóa XIV. Triển khai các kế hoạch tuyên truyền, chiếu phim phục vụ nhân kỷ niệm các ngày lễ của đất nước và địa phương. Tuyên truyền bằng xe loa lưu động phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đạt 26 buổi.

Xem xét thẩm định, phê duyệt hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Phục dựng Nhà sàn anh Kim Đồng thuộc Khu di tích Quốc gia đặc biệt Pác Bó,

xã Trường Hà, huyện Hà Quảng. Đánh giá thực trạng công tác xây dựng và sử dụng nhà văn hóa cấp xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh để xem xét, cân đối nguồn lực kinh phí, cho chủ trương xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà văn hóa xóm, tổ dân phố sau sáp nhập theo các Nghị quyết của HĐND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành.

Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền lưu động, 6 tháng đầu năm 2021 tổ chức biểu diễn 32/90 buổi, đạt 36% kế hoạch năm; tuyên truyền lưu động 58/ 120 buổi, đạt 48% kế hoạch năm. Phục vụ trên 22.000 lượt người.

Triển khai Ngày sách Việt Nam 21/4. Triển khai Đề án “*Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời*” trong các thư viện do Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch chỉ đạo. Xây dựng được 05 tủ sách cơ sở. Bổ sung sách mới 623 bản/ 4.000 bản, đạt 16% kế hoạch. Cấp mới 881/2.800 thẻ, đạt 31% kế hoạch, phục vụ 20.084/ 52.000 lượt bạn đọc, đạt 39% kế hoạch, phục vụ 52.343/140.000 lượt sách báo, đạt 37% kế hoạch. Luân chuyển sách đến 11/50 điểm Bưu điện văn hóa xã, đạt 22% kế hoạch.

Thực hiện tốt công tác sưu tầm, kiểm kê, tuyên truyền giáo dục, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa. Sưu tầm được 29/ 22 hiện vật đạt 132% kế hoạch. Hoàn thiện 02 hồ sơ di tích trình Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch xếp hạng 02 di tích cấp quốc gia (Di tích Hang Ngườm Chiêng và di tích Mắt thần núi, huyện Trùng Khánh). Tiến hành kiểm kê di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh trên địa bàn các huyện: Hòa An và Hà Quảng. Xây dựng bộ ảnh triển lãm tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Tăng cường công tác quản lý di tích. Thực hiện chỉnh trang khuôn viên và bố trí lực lượng hợp lý tại các di tích quốc gia đặc biệt kịp thời phục vụ công tác đón tiếp khách tham quan. Phục dựng trưng bày di tích lán Khuổi Nặm nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị trung ương Đảng lần thứ 8 kịp thời đưa vào hoạt động, giới thiệu cho du khách tham quan trong dịp Lễ kỷ niệm 110 năm ngày Bác Hồ ra đi tìm đường cứu nước (5/6/1991-5/6/2021). Phối hợp với Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch tổ chức thành công Hội thảo khoa học Kỷ niệm 80 năm ngày Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam (28/01/1941-28/01/2021). 6 tháng đầu năm 2021, đón tiếp khoảng trên 482 đoàn khách, với trên 67.580 lượt khách (tăng gấp 2 lần so với cùng kỳ năm 2020), trong đó Khu di tích Pác Bó đón tiếp trên 60.360 lượt khách tham quan.

Ban hành và triển khai Kế hoạch số 289/KH-UBND ngày 04/12/2021 về hoạt động thi đấu thể thao cấp tỉnh và tham gia giải khu vực, toàn quốc năm 2021; Kế hoạch Tổ chức Lễ phát động Cuộc vận động “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*” giai đoạn 2021-2030 và Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2021; Các văn bản triển khai Đại hội Thể dục thể thao tỉnh Cao Bằng lần thứ IX. Dự thảo Đề án Phát triển Khu liên hợp thể thao tại khu Đô thị mới, sân golf, các công trình văn hóa, thể thao cơ sở cho trẻ em và người cao tuổi tỉnh Cao Bằng. Chỉ đạo tăng cường công tác phòng, chống tai nạn, đuối nước

cho trẻ em năm 2021. Tổ chức thành công Hội Khỏe Phù đồng tỉnh Cao Bằng lần thứ X năm 2021.

2.2. Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện các giải pháp duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, chú trọng việc huy động học sinh đến trường, giảm tỉ lệ học sinh bỏ học. Cùng cố hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú và trường phổ thông dân tộc bán trú cấp huyện. Có kế hoạch hỗ trợ các trường, lớp bán trú dân nuôi ở các xã, cụm xã, tổ chức các lớp học giáo dục thường xuyên, tiếp tục duy trì, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục các cấp. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ được các cấp, các ngành quan tâm, đến nay, toàn tỉnh tiếp tục duy trì, giữ vững kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, với 161/161 xã, 10/10 huyện, thành phố; duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở tại 10/10 huyện, thành phố, 161/161 xã đạt chuẩn từ mức độ 1 trở lên đạt 100%; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 1. Tỉnh Cao Bằng được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, là cấp độ phổ cập cao nhất đối với bậc tiểu học, là tỉnh thứ 20 trong toàn quốc và là tỉnh đầu tiên trong khu vực miền núi phía Bắc đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học cấp độ 3.

Quan tâm, đẩy mạnh thực hiện công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, hướng dẫn các đơn vị đăng ký xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia năm 2021 và công nhận lại được 38 cơ sở giáo dục; qua kiểm tra cơ bản các trường đạt các tiêu chuẩn chất lượng, nhân sự... Tuy nhiên, đa số các cơ sở chưa đạt tiêu chuẩn về cơ sở vật chất. Đến nay, toàn tỉnh có 155 trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 54 trường mầm non, 52 trường tiểu học, 42 trường trung học cơ sở (có 08 trường tiểu học và trung học cơ sở), 07 trường trung học phổ thông.

Tiếp tục thực hiện rà soát, quy hoạch hệ thống trường, lớp học, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học; năm học 2020 - 2021, toàn tỉnh giảm thêm 04 cơ sở giáo dục bao gồm: 03 trường mầm non, 01 trường tiểu học.

Thực hiện Kế hoạch số 3661/KH-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2019 về việc Tổ chức biên soạn, thẩm định và triển khai nội dung Giáo dục địa phương trong Chương trình giáo dục phổ thông mới, đến nay đã tiến hành xong xây dựng bài mẫu của các lĩnh vực, chuẩn bị tổ chức dạy học thử nghiệm.

Đã thực hiện tốt các nội dung phòng, chống dịch bệnh COVID -19, công tác y tế trong trường học và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của đơn vị, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức dạy học theo các hình thức phù hợp trong trường hợp dịch bệnh diễn biến phức tạp, kéo dài. Trong thời gian học sinh nghỉ học, tổ chức bằng nhiều hình thức (qua mạng xã hội, email, qua hệ thống VNPT Elearning, mạng xã hội học tập Viettel Study,...) để giúp học sinh ôn tập, củng cố lại các kiến thức đã học; xây dựng phương án điều chỉnh kế hoạch dạy học, tổ chức dạy bù sau khi học sinh quay lại trường để hoàn thành chương trình năm học.

Tổ chức dạy và học, tổ chức các kỳ thi chọn học sinh giỏi, kỳ thi Khoa học Kỹ thuật cấp tỉnh, kỳ thi tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông năm học 2021-2022 đảm bảo an toàn chất lượng; hoàn thành nhiệm vụ năm học đúng tiến độ.

2.3. Y tế

Từ ngày 27/4/2021, dịch bệnh COVID -19 tại Việt Nam tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, UBND tỉnh đã chỉ đạo kích hoạt lại toàn bộ hệ thống phòng, chống dịch bệnh COVID -19, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc quán triệt, tổ chức, triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID -19 theo điện của Thường trực Ban Bí thư, Công điện số 541/CĐ-TTg ngày 23/4/2021, số 570/CĐ-TTg ngày 02/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả phòng, chống dịch COVID -19 và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch COVID -19, Bộ Y tế.

Thực hiện tiêm chủng vắc xin phòng COVID -19 của AstraZeneca do Bộ Y tế cấp cho các đối tượng là lực lượng tuyến đầu phòng, chống dịch, đảm bảo việc tổ chức tiêm vắc xin khẩn trương, an toàn tuyệt đối, không để tình trạng vắc xin không được tiêm kịp thời, phải hủy bỏ. Từ ngày 16/4/2021 đến ngày 13/5/2021, tỉnh Cao Bằng đã tiêm chủng vắc xin phòng COVID -19 AstraZeneca do Bộ Y tế cấp cho 8.084 người, không có tai biến, tình trạng sức khỏe sau tiêm của 8.060 người đều ổn định (24 người tiêm ngày 13/5/2021 đang được theo dõi, tổng hợp tình trạng sức khỏe 24 giờ sau tiêm). Tiếp nhận, phân bổ và triển khai tiêm vắc xin phòng COVID -19 (đợt 2).

Kiểm toàn lại tổ truy vết người tiếp xúc với người có xét nghiệm SARS-CoV-2 dương tính cấp huyện, xã. Chủ động chuẩn bị các phương án sẵn sàng ứng phó với các tình huống dịch bệnh có thể xảy ra trên địa bàn tỉnh. Cùng cố năng lực xét nghiệm, tăng cường đảm bảo chất lượng xét nghiệm trong bệnh viện, thực hiện chủ động lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 ngẫu nhiên ở một số bệnh nhân, nhân viên y tế. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ điều tra dịch tễ, truy vết, cách ly và lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 đối với các trường hợp trở về từ khu vực được cơ quan y tế thông báo có dịch ở trong nước. Chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nâng mức cảnh báo chống dịch cao nhất và chủ động xét nghiệm COVID -19 tại các bệnh viện theo Công điện số 615/CĐ-BYT ngày 07/5/2021 của Bộ Y tế. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đảm bảo an toàn tại các cơ sở y tế công lập và tư nhân theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.

Kiểm tra, rà soát lại quy trình cách ly y tế phòng chống dịch bệnh COVID -19 đối với người nước ngoài là nhà đầu tư, chuyên gia kỹ thuật cao, lao động tay nghề cao, nhà quản lý doanh nghiệp nhập cảnh vào Việt Nam đến làm việc tại tỉnh Cao Bằng, thực hiện cách ly tập trung phòng, chống dịch bệnh COVID -19 tại Khách sạn; hướng dẫn phòng, chống dịch bệnh COVID -19 tại cơ sở sản xuất kinh doanh, khu công nghiệp.

Thực hiện đảm bảo y tế, phòng, chống dịch COVID -19 phục vụ bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-

2026 tỉnh Cao Bằng, đặc biệt đối với trường hợp tổ chức bầu cử cho người đang cách ly tại nhà, khu cách ly tập trung, cách ly tại khách sạn, cách ly tại bệnh viện.

Kiến toàn và tổ chức huấn luyện đội đáp ứng nhanh theo Quyết định số 5894/QĐ-BYT ngày 19/12/2019 của Bộ Y tế về việc ban hành "*Hướng dẫn thiết lập và vận hành đội đáp ứng nhanh*" để sẵn sàng kích hoạt đáp ứng với tình hình dịch bệnh và các sự kiện y tế công cộng xảy ra.

Tổng cộng từ ngày 04/02/2020 đến hết ngày 30/6/2021 tỉnh Cao Bằng đã tiếp nhận 22.687 công dân Việt Nam từ Trung Quốc về qua biên giới tỉnh Cao Bằng để thực hiện cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung, có 20.211 người cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung của Cao Bằng theo quy định, đảm bảo sức khỏe và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành thời gian cách ly tập trung, chuyển 1.630 người đến cơ sở cách ly tại các tỉnh: Bắc Kạn, Thái Nguyên, Bắc Giang, Bắc Ninh để tiếp tục thực hiện cách ly y tế. Hiện tại có 846 người đang được cách ly tại cơ sở cách ly tập trung để phòng, chống dịch COVID-19. Tính đến hết ngày 30/6/2021 tỉnh Cao Bằng chưa ghi nhận, phát hiện trường hợp nào mắc COVID-19. Tất cả các trường hợp đang thực hiện cách ly đều chưa có biểu hiện viêm đường hô hấp, sức khỏe ổn định.

Triển khai xây dựng Phòng hội chẩn, tư vấn khám chữa bệnh từ xa (Telehealth) theo hướng dẫn tại Quyết định số 4054/QĐ-BYT ngày 22/9/2020 của Bộ Y tế. Khai trương Trung tâm điều hành y tế thông minh trực thuộc Sở Y tế Cao Bằng; Chỉ đạo triển khai thực hiện "*Chương trình chăm sóc dinh dưỡng 1.000 ngày đầu đời nhằm phòng, chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam*" trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho phụ nữ mang thai, bà mẹ và trẻ sơ sinh trong bối cảnh diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19.

Các bệnh truyền nhiễm gây dịch khác như: Rubella, Tay - Chân - Miệng, Cúm thông thường, Tiêu chảy, Quai bị, Thủy đậu... xảy ra rải rác ở các huyện, thành phố; cơ bản các trường hợp mắc bệnh được phát hiện và điều trị, xử lý kịp thời (tử vong 02 ca Uốn ván sơ sinh tại huyện Hà Quảng và huyện Bảo Lạc).

Các hoạt động Dự án thuộc Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số được duy trì thường xuyên và thực hiện có hiệu quả. Hoạt động Phòng chống một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và các bệnh không lây nhiễm phổ biến được duy trì triển khai tại các tuyến (phòng chống Lao, phòng chống Phong, bảo vệ sức khỏe tâm thần, phòng, chống sốt xuất huyết, phòng chống bệnh tim mạch, phòng, chống bệnh Đái tháo đường và phòng chống các rối loạn do thiếu Iod...). Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng. Duy trì chất lượng, khônibiểu đồ tăng trưởng 3 tháng/lần cho trẻ em dưới 2 tuổi, trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng. Duy trì cung cấp Vitamin A cho bà mẹ sau đẻ, tổ chức Chiến dịch bổ sung uống Vitamin A cho trẻ em từ 6-60 tháng tuổi và tẩy giun cho trẻ 24-60 tháng tuổi trên địa bàn vào vi chất dinh dưỡng (01-02/6).

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới; Triển khai thực hiện Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 28/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "*Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030*". Cung ứng phương tiện tránh thai và đảm bảo chất lượng phương tiện tránh thai cho các đối tượng có nhu cầu theo nhiều hình thức. Duy trì hoạt động Mô hình sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh. Duy trì lồng ghép thực hiện các hoạt động truyền thông tư vấn, chăm sóc người cao tuổi dựa vào cộng đồng tại 6 xã, phường của huyện Quảng Uyên, Hòa An và Thành phố.

Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tại các cơ sở chế biến thực phẩm, kinh doanh thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán, tại bếp ăn tập thể của các cơ sở cách ly tập trung phòng, chống dịch COVID -19. Tỷ lệ cơ sở được kiểm tra đạt điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm trên 80%. Các cơ sở không đạt, vi phạm chủ yếu như về điều kiện vệ sinh cơ sở, điều kiện trang thiết bị dụng cụ, không có bảo hộ lao động, lưu mẫu thức ăn chưa đúng lượng mẫu theo quy định... 6 tháng đầu năm 2021, trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm làm 29 người mắc, trong đó có 02 người tử vong. Công tác phân tuyến kỹ thuật và khám chữa bệnh tại các tuyến được thực hiện tốt. Chất lượng khám chữa bệnh từng bước được nâng cao, cơ bản đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Tổ chức quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý, nhất là thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; thường xuyên tiếp nhận, xử lý các ý kiến phản ánh qua đường dây nóng. Thực hiện thanh tra theo kế hoạch (02 cuộc) và đột xuất (02 cuộc). Xử phạt vi phạm hành chính 01 cơ sở hành nghề với số tiền phạt 1 triệu đồng.

2.4. Lao động việc làm và an sinh xã hội

Chú trọng thực hiện công tác tổng hợp tình hình người lao động trở về địa phương và người lao động bị ảnh hưởng do dịch COVID -19; Tổng hợp tình hình người lao động, hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID – 19 để đánh giá tác động và triển khai phương án hỗ trợ theo chỉ đạo của Chính phủ.

Công khai các điều kiện bảo đảm tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên Trang thông tin điện tử; tăng cường phối hợp với doanh nghiệp để thực hiện đào tạo nghề. Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2021. Hướng dẫn các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia. Tổ chức 01 hội nghị tập huấn về đánh giá thực trạng công tác giáo dục nghề nghiệp và các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp với 45 người tham dự. Báo cáo khảo sát các nội dung xây dựng Chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. 6 tháng đầu năm 2021, tuyển mới 1.700 người đào tạo hệ sơ cấp, đạt 30,9% kế hoạch năm 2021 và đạt 130% so với cùng kỳ năm 2020); công tác tuyển sinh trình độ Trung cấp hiện đang tiếp tục tuyên truyền, tuyển sinh và đã tiếp nhận được 60 hồ sơ đăng ký tham gia học nghề.

Tổ chức 01 Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động năm 2021 với 52 người tham dự. Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động năm 2021; kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới. Thường xuyên nắm tình hình lao động người nước ngoài làm việc tại các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài và thực hiện tốt quy định về công tác quản lý người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. Thông tin về cách ly y tế đối với chuyên gia kỹ thuật, nhà đầu tư, lao động tay nghề cao, nhà quản lý doanh nghiệp là người nước ngoài nhập cảnh đến làm việc tại tỉnh Cao Bằng; tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp về hỗ trợ, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người lao động. Triển khai đồng bộ các giải pháp để tăng cường giải quyết việc làm, duy trì trang website: vieclamcaobang.vn và trang Facebook: [Facebook.com/vlcaobang](https://www.facebook.com/vlcaobang) để kết nối thông tin thị trường lao động trong tỉnh với các tỉnh trong cả nước, giúp cho người lao động truy cập tìm kiếm việc làm, thông tin thị trường lao động và các chế độ liên quan đến chính sách việc làm, bảo hiểm thất nghiệp; thông báo nhu cầu tuyển lao động của các doanh nghiệp đến thôn xóm để người lao động lựa chọn việc làm phù hợp khả năng và nguyện vọng. Tư vấn việc làm, học nghề, chính sách, pháp luật lao động cho 7.005 lượt người; cung ứng, giới thiệu việc làm được 211 lao động; khai thác thông tin thị trường lao động của 187 doanh nghiệp; cung ứng thông tin thị trường lao động cho 151 doanh nghiệp; giới thiệu 12 doanh nghiệp được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trực tiếp phối hợp với các huyện, thành phố triển khai tuyển lao động. Thực hiện tốt công tác quản lý lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. 6 tháng đầu năm 2021, số lao động được đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng: 18 người (đạt 18% kế hoạch); Số lao động được giới thiệu việc làm, cung ứng lao động thông qua Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh: 211 người (đạt 35% kế hoạch); Số lao động được tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm: 970 người (đạt 80,8% kế hoạch); số lao động hưởng trợ cấp thất nghiệp 1.026 người.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác Bảo trợ xã hội - Giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội. Tiếp nhận, phân bổ gạo cứu đói cho nhân dân trong thời gian giáp hạt đầu năm 2021 và tổ chức đi kiểm tra, giám sát cấp phát gạo tại các huyện. Phê duyệt trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng theo quy định; Tổng hợp, thẩm định số hộ nghèo có khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2021) và Kế hoạch thăm tặng quà các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học và thân nhân liệt sĩ nhân dịp kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh liệt sĩ và thăm các đối tượng Thương bệnh binh nặng đang điều dưỡng tại các Trung tâm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Phối hợp với Trung đoàn 852 đưa 497 trường hợp đã thực hiện xong thời gian cách ly do nghi nhiễm COVID -19 ra bến xe khách của tỉnh trở về địa phương.

2.5. Thông tin và Truyền thông

Ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025 và năm 2021; Kế hoạch triển khai 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin cho các hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh Cao Bằng; Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: "Hệ thống thư điện tử tỉnh Cao Bằng" và Hệ thống: Giám sát an toàn thông tin tỉnh Cao Bằng; Đề án "Tăng cường trang thiết bị và các điều kiện cần thiết kết nối đường truyền tổ chức hội nghị trực tuyến từ tỉnh đến cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng"; Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quy chế phối hợp để theo dõi, xử lý thông tin xấu độc trên không gian mạng; Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử trên Hệ thống quản lý văn bản và điều hành giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Đôn đốc quản lý, triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành.

Chỉ đạo vận hành hệ thống Cổng thông tin điện tử và các cổng thành phần hoạt động ổn định, đảm bảo tốt an toàn, an ninh thông tin trên toàn hệ thống; Hệ thống thư công vụ hoạt động ổn định 24/24 giờ, đảm bảo tốt an toàn thông tin, hỗ trợ cấp mới, chỉnh sửa thông tin 100 lượt tài khoản, cấp mới 105 tài khoản. Cấp mới được 49 chứng thư số (8 tổ chức, 41 cá nhân), thay đổi thông tin, khôi phục 06 chứng thư số cá nhân. Hỗ trợ cài đặt và sử dụng chữ ký số được 77 lượt cho tổ chức, cá nhân. Tổng số chữ ký số trên toàn tỉnh hiện nay đã được cấp 1.766 chữ ký số (460 tổ chức, 1.306 cá nhân).

Đảm bảo thông tin liên lạc, đường truyền Internet được thông suốt phục vụ công tác bầu cử và sẵn sàng cho các tình huống của công tác phòng, chống dịch COVID -19. Thông tin những sự kiện quan trọng trong đời sống kinh tế, chính trị, xã hội, nhất là thông tin tuyên truyền đấu tranh, ngăn chặn hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép, phòng, chống dịch COVID -19 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Duy trì tốt hoạt động các cụm thông tin đối ngoại tại hai huyện: Trùng Khánh, Quảng Hòa.

Thực hiện các biện pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong khai báo y tế, truy vết tiếp xúc gần và triển khai tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch COVID -19: quét QR Code thực hiện khai báo y tế trong phòng, chống dịch COVID -19 (đến hết ngày 09/6/2021 đã có trên 600 điểm kiểm dịch bằng QR Code tại các cơ quan và một số cửa hàng, doanh nghiệp, nhà hàng, khách sạn, điểm bầu cử, trường học, khu dân cư,...); gửi 08 đợt gửi tin nhắn, mỗi đợt tin nhắn SMS tới khoảng 550.000 thuê bao điện thoại di động trên địa bàn tỉnh để tuyên truyền phòng, chống dịch COVID -19.

2.6. Công tác Dân tộc

Tình hình kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Công tác chăm lo đời sống các đối tượng chính sách và giảm nghèo vùng đồng bào DTTS luôn được quan tâm thực hiện và đạt kết quả khá tốt, củng cố sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, tăng cường sự đồng thuận trong cộng đồng các dân tộc. Các chính sách đầu tư đã có tác động rất lớn đến các mặt kinh tế, văn hóa, đời sống xã hội, phát huy được sự sáng tạo của người dân và toàn xã hội, làm thay đổi cơ bản diện mạo nông thôn vùng dân tộc và miền núi của huyện, đời sống đồng bào DTTS từng bước được cải thiện.

Duy trì theo đường hướng chung của tổ chức tôn giáo, quy định của pháp luật về tôn giáo; các chức sắc, tín đồ tin tưởng và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nói chung, chính sách về tôn giáo nói riêng; đảm bảo duy trì khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ đồng bào DTTS ở vùng sâu, vùng xa và đối tượng khó khăn; tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống đồng bào các dân tộc.

Trong 6 tháng đầu năm 2021, toàn tỉnh ghi nhận có 4 hộ dân tộc Mông (21 khẩu) thuộc xóm Cao Bắc xã Xuân Trường huyện Bảo Lạc di cư tự do vào Nam (03 hộ) và 01 hộ di cư đến xã Thái Sơn, huyện Bảo Lâm sinh sống.

Tiếp tục đôn đốc và chỉ đạo các huyện thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc theo quy định. Một số kết quả thực hiện cụ thể như sau:

- Chương trình phát triển KT-XH các xã ĐBKK miền núi và vùng sâu, vùng xa (gọi tắt là Chương trình 135): Lũy kế từ đầu năm đến nay các huyện đang thi công hoàn thành khối lượng và nguồn vốn chuyển tiếp sang năm 2021 là 6.941 triệu đồng, đã thực hiện giải ngân 1.012 triệu đồng đạt 14,6% KH.

- Quyết định số 2085/QĐ-TTg, ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017 -2020: Tiếp tục thực hiện đối với nguồn vốn 3.796 triệu đồng (vốn năm 2020 chuyển tiếp sang năm 2021) của dự án ĐCĐC xóm Tả Cán, xã Tổng Cọt, huyện Hà Quảng và triển khai thi công các hạng mục công trình: đường giao thông, điện sinh hoạt. Tính đến 30/5/2021 thực hiện giải ngân 3.135,3 triệu đồng đạt 82,59%. Thực hiện cho hộ nghèo vay vốn hỗ trợ đất sản xuất 2.895 triệu với 62 lượt hộ vay vốn.

- Quyết định 2086/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) các DTTS rất ít người giai đoạn 2016 - 2025: Kiện toàn lại Ban quản lý dự án và tổ giúp việc thực hiện Quyết định 2086/QĐ-TTg năm 2021 do Ban Dân tộc làm chủ đầu tư. Tổ chức 03 cuộc kiểm tra, đánh giá chất lượng tiến độ thực hiện các công trình chuyển tiếp sang thực hiện năm 2021 với kinh phí chuyển nguồn là 6.997,456 triệu đồng, hiện nay chưa có kết quả giải ngân.

- Quyết định số 45/QĐ-TTg, ngày 09/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc "Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn" giai đoạn 2019 - 2021: Với 19 đầu báo, tạp chí thực hiện theo Quyết định số 45/QĐ-TTg lũy kế từ đầu năm Buu điện tỉnh cấp phát được 229.695 tờ báo, tạp chí đến các đối tượng được thụ hưởng trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/03/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số:

Thực hiện cấp báo cho người có uy tín đến tháng 6 năm 2021 được 210.384 tờ báo các loại, kinh phí thực hiện 688,86 triệu đồng.

Tính đến thời điểm 31/5/2021 thực hiện nguồn vốn cấp năm 2021 các huyện đã thực hiện thăm ốm 16 trường hợp và thăm viếng 16 trường hợp, kinh phí hỗ trợ 20,8 triệu đồng; Thăm hỏi, tặng quà tết 292 người, kinh phí 97,5 triệu đồng;

Tổ chức 01 hội nghị cung cấp thông tin truyền truyền về chủ chương chính sách của đảng pháp luật của nhà nước cho 195 người có uy tín với kinh phí là 64,219 triệu đồng.

Hiện nay các huyện đã hoàn thành công tác xây dựng chương trình kế hoạch và tiếp tục tổ chức hội nghị cung cấp thông tin truyền truyền về chủ chương chính sách của đảng pháp luật của nhà nước cho người có uy tín; Thường xuyên nắm tâm tư, nguyện vọng, khích lệ người có uy tín phát huy tốt vai trò, nhiệm vụ của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc.

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ cơ sở: Tổ chức thành công 02 hội nghị với nội dung tuyên truyền, bồi dưỡng về bình đẳng giới Quyết định 1898/QĐ-TTg và tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống theo Quyết định 498/QĐ-TTg cho 147 đại biểu tham gia tại huyện Bảo Lạc và Bảo Lâm với kinh phí thực hiện 69,81 triệu đồng.

3. Công tác Nội vụ, Thanh tra, Tư pháp

3.1. Nội vụ

Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 đảm bảo an toàn, tiết kiệm, đúng quy định của pháp luật, tỷ lệ cử tri tham gia bầu cử đạt 99,62%; đã bầu đủ số lượng đại biểu HĐND cấp tỉnh, cấp huyện và cơ bản đủ số lượng đại biểu HĐND cấp xã; không có đơn vị bầu cử phải bầu lại, bầu thêm.

Công tác tổ chức bộ máy được thực hiện kịp thời, đúng theo các quy định pháp luật hiện hành. Tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn thuộc cấp tỉnh, cấp huyện dần đi vào ổn định và hoạt động có hiệu quả sau khi sắp xếp, tổ chức lại. Hoàn thành việc Điều tra cơ sở hành chính trong toàn tỉnh. Tổ chức triển khai việc thành lập hồ sơ, bản đồ ĐGHHC của các ĐVHC cấp huyện, cấp xã thực hiện sắp xếp; đôn đốc các đơn vị hoàn thiện sản phẩm Dự án 513 theo kế hoạch.

Tổ chức triển khai các quy định về tuyển dụng, đánh giá, xếp loại, sử dụng và quản lý công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đảm bảo theo quy định của pháp luật, kết quả cụ thể: Thực hiện công tác tổ chức cán bộ đối với 36 trường hợp; thực hiện chế độ, chính sách đối với 3.362 cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp, các kỹ năng, kết quả cụ thể: tổ chức 08 lớp bồi dưỡng đối với 396 cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức xét tuyển cán bộ, công chức, viên chức và học sinh đi đào tạo theo chương trình học bổng Chính quyền Quảng Tây - Trung Quốc năm 2021.

Công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2020 của các sở, cơ quan ngang sở, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; triển khai thực hiện các Kế hoạch trong năm 2021: Kế hoạch CCHC, Kế hoạch kiểm tra CCHC, Kế hoạch về Kiểm tra giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ; ban hành văn bản chỉ đạo về việc cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI năm 2021.

Tổ chức tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số Par-Index 2020 và tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ đảm bảo thời gian quy định. Theo công bố của Bộ Nội vụ (tại Quyết định số 641/QĐ-BNV ngày 25/5/2021) Chỉ số Cải cách hành chính năm 2020 của tỉnh có sự cải thiện về điểm số và chuyển biến (Năm 2019 đạt 78.53, xếp hạng 58/63; năm 2020 đạt 81.07, xếp hạng 56/63 tăng 02 bậc so với năm 2019). Thành lập Tổ công tác của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra việc thực hiện công vụ trên cơ sở kiện toàn Tổ kiểm tra, giám sát việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng.

Công tác thi đua, khen thưởng được triển khai sâu rộng, bám sát vào việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, trọng tâm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương, qua đó phát huy vai trò quan trọng động viên các cấp, các ngành, các doanh nghiệp và nhân dân hăng hái thi đua góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong 06 tháng đầu năm 2021, tỉnh Cao Bằng khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng cho 682 tập thể, cá nhân đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Triển khai và hướng dẫn các địa phương thực hiện đúng các quy định của nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo. Chủ động nắm tình hình hoạt động tôn giáo, phối hợp giải quyết những vấn đề vướng mắc tại cơ sở.

3.2. Công tác Thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Công tác thanh tra đảm bảo tiến độ, thời gian theo quy định, bám sát theo Kế hoạch thanh tra, chỉ đạo tiếp tục triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch đã phê duyệt. Trong 6 tháng đầu năm 2021, triển khai thực hiện 03 cuộc thanh tra kinh tế xã hội theo kế hoạch đã được phê duyệt. Kết thúc và ban hành Kết luận thanh tra 01/03 cuộc (Thanh tra trách nhiệm người đứng đầu về việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC; quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản tại UBND huyện Hạ Lang); Đang hoàn thiện 02

cuộc: Thanh tra Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh Cao Bằng việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư, xây dựng cơ bản; Thanh tra UBND huyện Bảo Lâm về việc chấp hành các quy định về mua sắm tài sản công; quản lý đầu tư xây dựng cơ bản. Kết thúc và công bố Kết luận thanh tra đối với 02 cuộc thanh tra từ năm 2020 chuyển sang.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo, đảm bảo ổn định tình hình an ninh trật tự trong tỉnh. Việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tiếp tục được quan tâm thực hiện. Công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng, thúc đẩy, góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi tham nhũng. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện các văn bản về phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Thanh tra các sở, ban, ngành đã tổ chức thực hiện theo chức năng, thẩm quyền, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh tế xã hội địa phương.

3.3. Tư pháp

Thực hiện tốt công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hành chính tư pháp; công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật và công tác pháp chế, bồi thường nhà nước, công tác hỗ trợ tư pháp; trợ giúp pháp lý được thực hiện theo quy định.

Ban hành và triển khai thực hiện các Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai văn bản pháp luật cấp tỉnh quý I/2021 với sự tham gia của hơn 290 đại biểu là lãnh đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, lực lượng vũ trang, các Ban của HĐND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; lãnh đạo huyện ủy, thành ủy, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo các phòng, ban, đoàn thể của 10 huyện, thành phố và một số UBND cấp xã; cấp phát 1.100 cuốn Bản tin Tư pháp số chuyên đề về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 phục vụ công tác tuyên truyền; xây dựng chuyên mục tuyên truyền pháp luật về bầu cử trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp.

Công bố danh sách cấp xã đạt chuẩn/ chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh theo đúng quy định. Kết quả, năm 2020 toàn tỉnh có 143/161 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đạt 88,8% (tăng 9,4% so với năm 2019); 18/161 xã, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; ban hành và triển khai Kế hoạch số 181/KH-STP ngày 03/3/2021 về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác trợ giúp pháp lý theo quy định của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017. Dự thảo Kế hoạch của Tỉnh ủy về kiểm tra việc thực hiện Chỉ số 09-CT/TU ngày 13/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh. Thụ lý, thực hiện 287 vụ việc trợ giúp pháp lý cho 287 người được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh (tăng 51,1% so với cùng kỳ năm 2020). Các vụ việc được trợ giúp pháp lý kịp thời, đạt chất lượng đã góp phần bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được trợ giúp pháp lý, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tạo môi trường ổn định cho phát triển kinh tế, xã hội.

Chỉ đạo ký kết các hợp đồng dịch vụ đấu giá với các tổ chức có tài sản trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản đã ký kết theo đúng quy định của pháp luật, góp phần tăng thu ngân sách nhà nước. Trong 6 tháng đầu năm, thực hiện 63 cuộc đấu giá thành công, trong đó có 02 cuộc đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất, 61 cuộc đấu giá đối với các loại tài sản khác. Tổng giá khởi điểm của tài sản đấu giá là 28.170.275.920 đồng; tổng giá bán tài sản 32.193.369.870 đồng; tăng so với giá khởi điểm 4.023.093.950 đồng. Trong số các cuộc đấu giá thành công có 02 cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với 07 mỏ khoáng sản, đấu giá bằng hệ số R (R là mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản) với giá khởi điểm thành R=12,0%, giá bán 12,4%.

4. Công tác đối ngoại

Xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hoạt động đối ngoại của tỉnh năm 2021. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Liên lạc người Việt Nam ở nước ngoài; Quyết định bãi bỏ quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 30/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành quy chế tổ chức và quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Tổ chức thành công và tổng hợp kết quả Hội nghị trực tuyến Chương trình gặp gỡ đầu xuân giữa các Bí thư Tỉnh ủy và Hội nghị lần thứ 12 Ủy ban Công tác liên hợp giữa các tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Hà Giang (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây (Trung Quốc).

Cho chủ trương về hội đàm thực địa giữa Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh với Cục Thương vụ thành phố Bách Sắc tại thực địa khu vực mốc 736/1; hội đàm thực địa giữa Ủy ban nhân dân huyện Thạch An với Chính phủ nhân dân huyện Long Châu (Trung Quốc) tại thực địa khu vực mốc 958/2; chỉ đạo về việc phát quang đường thông tầm nhìn biên giới khu vực mốc 730 - 731, 732 - 733; tổng hợp, báo cáo tình hình thực địa phía Trung Quốc xây dựng công trình kè chắn đất và rãnh thoát nước khu vực mốc 831 - 833/1.

Phối hợp với đoàn liên bộ khảo sát bổ sung lần 2 đối với một số khu vực biên giới trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo đề án kiểm tra khảo sát đơn phương tuyến biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc của Bộ Ngoại giao; nhóm chuyên gia kỹ thuật Ủy ban công tác liên hợp biên giới trên đất liền Việt Nam -

Trung Quốc; tiến hành khảo sát, đo đạc song phương, xác định điểm đầu nối, ranh giới quản lý tại lối mở Nà Đổng - Nà Ráy và đo đạc kỹ thuật cột mốc 833/1.

Triển khai Công văn số 123/UBBG-VT-m ngày 20/5/2021 của Ủy ban Biên giới quốc gia, Bộ Ngoại giao về việc kết quả khảo sát bổ sung lần 2 một số khu vực biên giới tại tỉnh Cao Bằng; đóng góp ý kiến vào dự thảo chỉnh sửa, bổ sung 02 văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc và dự thảo trình tự công tác phê chuẩn xây dựng công trình biên giới của Ủy ban liên hợp biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc; rà soát, tổng hợp các khu vực biên giới đang vướng mắc tồn tại và kiến nghị phương án giải quyết báo cáo Bộ Ngoại giao.

Công tác Lãnh sự và bảo hộ công dân, người Việt Nam ở nước ngoài thực hiện kịp thời, đúng quy định.

5. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn Xã hội

Tình hình tuyến biên giới của tỉnh cơ bản ổn định. Hai bên quản lý, bảo vệ biên giới theo 3 văn kiện pháp lý về biên giới và các biên bản thỏa thuận của Ủy ban liên hợp biên giới đất liền Việt Nam - Trung Quốc. Tăng cường tuần tra kiểm soát bảo vệ chủ quyền lãnh thổ biên giới quốc gia (BGQG), giám sát chặt chẽ việc xây dựng các công trình trên biên giới. Tập trung nắm tình hình nội, ngoại biên, âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch trên các hướng, địa bàn trọng điểm; tình hình an ninh dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn; hoạt động của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh, pháp luân công và hoạt động xuất, nhập cảnh trái phép.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch đấu tranh phòng chống tội phạm, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới; thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động xuất nhập cảnh trái phép qua biên giới. Duy trì 130 tổ chốt chặn, ngăn chặn trên biên giới 24/24h và 25 tổ kiểm soát lưu động, kịp thời phát hiện và xử lý các trường hợp xuất nhập cảnh trái phép. 6 tháng đầu năm 2021, phát hiện, bắt giữ 285 công dân nước ngoài nhập cảnh trái phép vào Việt Nam (*trong đó có 276 người Trung Quốc, 09 người Campuchia, tăng 277 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020*), đã đưa đi cách ly phòng chống dịch theo quy định. Qua đó đấu tranh, phát hiện 27 vụ, 66 đối tượng có dấu hiệu phạm tội tổ chức, môi giới cho người khác xuất, nhập cảnh trái phép. Xử phạt 120 trường hợp (*trong đó 107 người nước ngoài, 13 người Việt Nam, tăng 102 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020*), vi phạm các quy định về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú và qua lại biên giới trái phép, phạt tiền 399 triệu đồng.

Duy trì thực hiện nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ngày tuần; trực cao điểm, trực phòng không trong dịp lễ, tết và Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng chặt chẽ; nắm chắc tình hình biên giới, nội địa; thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh các văn kiện, kế hoạch sẵn sàng chiến đấu. Thực hiện nghiêm quy chế phối hợp các lực lượng theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP, Nghị định 02/2020/NĐ-CP, Nghị định 160/2018/NĐ-CP.

Ban hành Nghị quyết lãnh đạo xây dựng nền QPTD giai đoạn 2021-2025. Chỉ đạo diễn tập lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ (KVPT) tỉnh năm 2021; ban hành quyết định thành lập Ban Tổ chức và các Tiểu ban giúp việc diễn tập KVPT tỉnh; kiện toàn Ban Chỉ đạo KVPT tỉnh, tổ chức họp Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức và các Tiểu ban giúp việc triển khai công tác chuẩn bị diễn tập; tổ chức hội nghị giao nhiệm vụ xây dựng kế hoạch khối B đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; kiểm tra công tác động viên đối với các địa phương có quân động viên phục vụ diễn tập KVPT tỉnh năm 2021.

Xây dựng Đề án xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, thành phố giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, chuẩn bị trình kỳ họp HĐND tỉnh. Kiện toàn thành viên Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh các cấp; triển khai kế hoạch kiểm tra công tác Giáo dục quốc phòng và an ninh, công tác dân quân tự vệ năm 2021.

Thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2021 = 800/800 công dân, đạt 100% chỉ tiêu giao, đảm bảo chất lượng, tổ chức buổi Lễ giao nhận quân đúng quy định, nhanh, gọn, an toàn.

Thành lập Trung tâm chỉ huy tác chiến bảo đảm ANTT ngày bầu cử của Tiểu ban ANTT. Chỉ đạo toàn lực lượng Công an Cao Bằng thường trực 100% quân số từ 07h00' ngày 22/5/2021 đến 07h00' ngày 24/5/2021. Thành lập các Tổ công tác (gồm trên 1.300 CBCS Công an) bảo đảm ANTT tại các điểm bỏ phiếu.

Thực hiện tốt công tác quản lý lưu trú, cư trú; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, tính đến 10/6/2021 đã tiến hành làm sạch 633.352/563.382 dữ liệu trên hệ thống Cơ sở dữ liệu dân cư Quốc gia, đạt 112% so với chỉ tiêu Bộ Công an giao.

Tình hình tội phạm vẫn tiếp tục phát sinh phức tạp, một số loại tội phạm tăng so với cùng kỳ năm 2020, đặc biệt tội phạm về kinh tế, tham nhũng tăng 87%, tội phạm về ma túy tăng 36,5%:

- Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH:

Trong 6 tháng đầu năm 2021 trên địa bàn xảy ra 150 vụ phạm pháp hình sự (giảm 67 vụ so cùng kỳ năm 2020 = 31%), hậu quả: chết 04 người, bị thương 13 người, thiệt hại tài sản ước tính khoảng 1,1 tỷ đồng; tội phạm trộm cắp tài sản vẫn chiếm tỷ lệ cao trong tổng số các vụ phạm pháp hình sự (75/150 vụ = 50%). Điều tra khám phá 144/150 vụ, 218 đối tượng, đạt tỷ lệ 96%.

- Tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về kinh tế, tham nhũng: Phát hiện, bắt giữ 172 vụ, 214 đối tượng (tăng 80 vụ so với cùng kỳ năm 2020 = 87%).

- Tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về môi trường: Phát hiện, bắt giữ 83 vụ, 111 đối tượng (tăng 18 vụ so với cùng kỳ năm 2020 = 27,7%). Khởi tố 02 vụ, 01 bị can. Xử lý hành chính 44 vụ, 51 trường hợp, phạt tiền: 365,3 triệu đồng.

- Tội phạm và tệ nạn ma túy: phát hiện, bắt giữ 269 vụ, 370 đối tượng về hành vi tàng trữ, mua bán, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy (tăng 72 vụ so với cùng kỳ năm 2020 = 36,5%).

- Trật tự, an toàn giao thông: trong 6 tháng đầu năm 2021, trên địa bàn tỉnh xảy ra 27 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 14 người, bị thương 32 người, ước tính thiệt hại khoảng 1.818 triệu đồng (so với cùng kỳ năm 2020, giảm 16 vụ = 37,2%, 08 người chết = 36,4%, 15 người bị thương = 31,9%).

- Về phòng, chống cháy nổ: tình hình cháy nổ được kiểm chế; từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 07 vụ cháy (giảm 02 vụ so với cùng kỳ năm 2020 = 22,2%), thiệt hại tài sản ước tính khoảng 624 triệu đồng. Kiểm tra 190 cơ sở thuộc diện quản lý về PCCC, phát hiện, kiến nghị cơ sở khắc phục 553 thiếu sót; thẩm duyệt thiết kế đối với 34 công trình; nghiệm thu 45 công trình. Xử phạt vi phạm hành chính 12 trường hợp, phạt tiền 9.500.000đ.

*** Đánh giá chung:**

Các cấp, ngành đã tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao đảm bảo theo kế hoạch, chương trình công tác. Sản xuất nông, lâm nghiệp có nhiều chuyển biến tích cực, nhất là sự chuyển dịch cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện thời tiết, đất đai và nhu cầu của thị trường tiêu thụ, tổng đàn gia súc, gia cầm tăng so với cùng kỳ năm trước; Sản xuất công nghiệp duy trì tương đối ổn định, giá trị sản xuất công nghiệp tăng; Thị trường hàng hóa cơ bản ổn định, đảm bảo nguồn cung các hàng hóa thiết yếu, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, tăng giá đột biến, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của nhân dân; kết quả về: thu ngân sách trên địa bàn tỉnh, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ, kim ngạch xuất nhập khẩu, kinh doanh dịch vụ du lịch tăng so với cùng kỳ năm trước. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, khoa học, y tế, bảo đảm an sinh xã hội được tiếp tục duy trì và thực hiện theo kế hoạch đã đề ra. Công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 đạt hiệu quả. Công tác cải cách hành chính được chú trọng, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, thực thi công vụ được đẩy mạnh. Tình hình an ninh biên giới, nông thôn, dân tộc, tôn giáo cơ bản ổn định, tình hình trật tự an toàn xã hội có chuyển biến tích cực, một số loại tội phạm được kiểm chế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế- xã hội còn có những hạn chế như: Tăng trưởng GRDP 6 tháng đầu năm chưa đạt so với mục tiêu, tạo thách thức lớn tới khả năng đạt được mục tiêu tăng trưởng năm 2021 cho các tháng, quý còn lại; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp; tiến độ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước chậm; một số hoạt động dịch vụ trong đó kinh doanh dịch vụ vận tải giảm sút, đặc biệt là vận tải hàng hóa; một số loại cây trồng có tiềm năng, phù hợp với điều kiện của tỉnh buộc phải giảm diện tích trồng do thị trường tiêu thụ bị thu hẹp, nguyên nhân một phần do tư duy kinh tế ngắn hạn, không tuân thủ nghiêm túc các hợp đồng ký kết với doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm của người dân; tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi, đặc biệt là bệnh Viêm da nổi cục trên trâu bò, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi tiếp tục phát sinh phức tạp; tình hình vi

phạm Luật Lâm nghiệp có dấu hiệu gia tăng; một số vụ cháy rừng nhỏ xảy ra cục bộ tại một số địa phương trong tỉnh; tình hình tội phạm hình sự, kinh tế, buôn bán ma túy và vượt biên trái phép vẫn xảy ra; tình hình hoạt động của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

1. Tiếp tục tăng cường, tập trung chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, Chương trình, Đề án của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, nhất là việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết của Chính phủ. Chỉ đạo tất cả các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể; nêu cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Rà soát, bổ sung chương trình công tác 6 tháng cuối năm 2021. Xây dựng kế hoạch kiểm tra tình hình kinh tế - xã hội tại các huyện, thành phố, triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra để chỉ đạo, điều hành, kiên định, nhất quán thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, kế hoạch đầu tư công năm 2022. Tiếp tục huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện mục tiêu kép, vừa quyết liệt phòng, chống dịch COVID-19, vừa tập trung tháo gỡ khó khăn, ổn định và thực hiện tốt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương năm 2021.

2. Tập trung ưu tiên cao nhất cho công tác phòng, chống dịch COVID-19; tổ chức thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo quan điểm phòng ngừa là chính, tuyệt đối không chủ quan, lơ là và sẵn sàng ứng phó mọi tình huống dịch bệnh; Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt sâu sắc, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác phòng chống dịch COVID-19; Vận động nhân dân tự giác thực hiện các biện pháp phòng chống dịch; tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp phòng chống dịch theo yêu cầu “5K” của Bộ Y tế, đặc biệt yêu cầu đeo khẩu trang ở nơi công cộng đối với cá nhân; Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát công dân di chuyển từ địa phương khác đến địa bàn tỉnh, đặc biệt là các vùng có dịch; Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, dịch vụ (cơ sở y tế, giáo dục, giao thông, thương mại, doanh nghiệp...) thực hiện nghiêm biện pháp an toàn COVID-19; Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ hoạt động xuất nhập cảnh, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp nhập cảnh trái phép, nhất là ở các huyện biên giới.

3. Tập trung xây dựng, hoàn thành các dự thảo chương trình, đề án, dự án... thực hiện 03 chương trình trọng tâm, 03 nhiệm vụ đột phá và tháo gỡ 03 điểm nghẽn, nút thắt về kết cấu hạ tầng, chất lượng nguồn nhân lực, cơ chế chính sách để khai thác tối đa 05 lợi thế chính của tỉnh về: đặc điểm điều kiện tự nhiên, dân số, văn hóa, những yếu tố tốt đẹp trong truyền thống, lợi thế đi tắt, đón đầu, tăng tốc độ phát triển nhanh, bền vững

4. Ban hành các định hướng, kế hoạch trọng tâm phát triển nông nghiệp gồm: Chiến lược phát triển chăn nuôi tỉnh Cao Bằng; Chiến lược phát triển thủy sản Kế hoạch phát triển cây Lê tại các huyện: Thạch An, Hoà An, Bảo Lạc; Kế hoạch phát triển cây dẻ Trùng Khánh; Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn, vận động nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào sản xuất, thu hoạch và bảo quản sản phẩm nông sản và mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng tập trung vào các loại cây có năng suất, chất lượng, giá trị cao. Tập trung phát triển chăn nuôi và thủy sản, trong đó tập trung phát triển đàn lợn, trâu bò vỗ béo. Đẩy nhanh tiến độ tiêm phòng đàn vật nuôi, đặc biệt là vacxin phòng chống dịch tả lợn Châu phi, viêm da nổi cục. Tăng cường chỉ đạo công tác trồng rừng, chăm sóc và bảo vệ rừng, ngăn chặn; đánh giá hiệu quả sử dụng đất rừng của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và xử lý nghiêm, dứt điểm các vụ vi phạm Luật lâm nghiệp. Tập trung chỉ đạo công tác phòng chống thiên tai; triển khai các phương án phòng chống lụt bão; Kiểm tra, rà soát công tác chuẩn bị về kế hoạch phòng chống và ứng phó trước mùa mưa bão. Thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Kế hoạch triển khai Chương trình OCOP năm 2021.

5. Kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, nhất là vấn đề cung cấp, cân đối nguyên liệu sản xuất, hỗ trợ doanh nghiệp đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, tìm kiếm mở rộng thị trường sản phẩm hàng hóa, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp có giá trị sản xuất lớn chi phối giá trị toàn ngành công nghiệp như chế biến phôi thép, chế biến Fêrô Mangan, sản xuất thủy điện, chế biến nông lâm sản thực phẩm, sản xuất vật liệu xây dựng; duy trì và gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp. Nghiên cứu, xác định và tổ chức thực hiện các giải pháp phát triển sản xuất chế biến nông, lâm sản địa phương và đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, nhằm nâng cao hiệu quả quảng bá, giới thiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; Xây dựng và trình duyệt Đề cương, dự toán "Đề án Phát triển Thương mại tỉnh Cao Bằng giai đoạn đến 2025, định hướng đến năm 2030. Kiểm tra hoạt động điện lực và sử dụng điện của điện lực một số huyện, thành phố và doanh nghiệp. Đôn đốc tiến độ đầu tư các dự án thủy điện: Bảo Lạc A, Thượng Hà, Bản Ngà, Bản Riễn, Pác Khuổi, Hồng Nam. Xây dựng và triển khai các Kế hoạch: Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Du lịch Việt Nam 9/7 và ngày Du lịch Thế giới 27/9/2021; Ngày hội Du lịch Non nước Cao Bằng tại Hà Nội năm 2021. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ du lịch trên địa bàn tỉnh. Tham gia Hội nghị liên kết phát triển du lịch thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh vùng Đông Bắc; Tổ chức Lễ hội Du lịch thác Bản Giốc; Tham gia Chương trình du lịch qua những miền di sản Việt Bắc" lần thứ XIII tại tỉnh Tuyên Quang năm 2021.

6. Nâng cao chất lượng công tác lập và quản lý quy hoạch, trong đó đặc biệt quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch chung các đô thị sau khi sáp nhập các đơn vị hành chính. Đẩy mạnh phân cấp quản lý xây dựng cho các huyện, thành

phố. Tăng cường đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và hạ tầng đô thị đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Cao Bằng: điều chỉnh quy hoạch chi tiết các dự án phát triển đô thị số 6A, 7A, 9A, 10A; chỉ đạo công tác chuyển đổi đất lúa tại dự án phát triển đô thị số 3A; tháo gỡ vướng mắc trong công tác lập báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án phát triển đô thị số 8A. Xây dựng kế hoạch phát triển nhà năm 2022 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Tổ chức rà soát, thực hiện phân loại đô thị các đô thị tỉnh Cao Bằng theo kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021 – 2030.

7. Đôn đốc các chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành các thủ tục khởi công mới để đảm bảo giao vốn kịp thời, đúng quy định. Đẩy mạnh thi công xây dựng các dự án đầu tư công đảm bảo tiến độ và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 đạt tỷ lệ cao nhất. Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Thường trực Tỉnh ủy, bố trí vốn có trọng tâm, trọng điểm vào những ngành, lĩnh vực then chốt, các dự án quan trọng, cấp thiết, có tác động lan tỏa, thúc đẩy sự phát triển của địa phương.

8. Tăng cường thực hiện nghiêm Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021 và Đề án của UBND tỉnh, kế hoạch của các đơn vị về cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh, nhằm nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, phấn đấu tăng số điểm và vị trí của tỉnh năm 2021.

9. Tiếp tục triển khai xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030, định hướng đến năm 2050; Chương trình Phát triển vật liệu xây không nung theo; Đề án Xử lý, sử dụng tro, xỉ, thạch cao theo Quyết định số 452/QĐ-TTg (Đề án 452) ngày 12/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ; Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung các điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường để Lập phương án bảo vệ, thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng tỉnh Cao Bằng thời kỳ 2021-2030.

10. Dự thảo Nghị quyết thông qua Danh mục các dự án, công trình cần thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung đợt 2), Nghị quyết thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung đợt 2); và một số Quyết định chỉ đạo lĩnh vực quản lý đất đai, môi trường.

11. Rà soát, nắm chắc các đối tượng thuộc diện nộp thuế mới phát sinh để đưa vào quản lý theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm 2021; qua đó phân tích những tồn tại, hạn chế

trong công tác quản lý ngân sách đối với từng lĩnh vực, từng địa bàn để kịp thời có biện pháp khắc phục trong chỉ đạo, điều hành và đề ra các giải pháp cụ thể trong công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước. Khai thác triệt để các nguồn thu, chống thất thu, nuôi dưỡng và tạo nguồn thu mới để tăng thu ngân sách Nhà nước; thực hiện tốt công tác quản lý thu nộp ngân sách nhà nước đối với các khoản thu về nhà đất, khai thác tài nguyên khoáng sản và hoạt động thi công xây dựng trên địa bàn. Đẩy nhanh tiến độ đấu giá quyền sử dụng đất; tiến độ thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP. Thực hiện quản lý, cấp phát và thanh quyết toán nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước, sử dụng nguồn kinh phí ngân sách phục vụ cho các đơn vị kịp thời đúng chế độ. Chỉ đạo triệt để tiết kiệm chi cho bộ máy quản lý, giảm tối đa số lượng, quy mô và kinh phí chi cho hội nghị, hội thảo, lễ hội, tổng kết sơ kết, đón nhận huân chương, danh hiệu thi đua, kỷ niệm ngày thành lập ngành... và các khoản công tác trong và ngoài nước sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để bổ sung nguồn phòng, chống dịch COVID-19, tăng đầu tư phát triển và nhiệm vụ an ninh, quốc phòng cần thiết theo chủ trương của Chính phủ.

12. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng công tác xây dựng các dự thảo các văn bản thuộc lĩnh vực KH&CN của Tỉnh ủy, HĐND; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1752 ngày 22/09/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch thực hiện Đề án “triển khai áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; tổ chức đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng Khoa học và Sáng kiến tỉnh trong thời gian qua; Quản lý, theo dõi, kiểm tra và tiến hành nghiệm thu đối với các dự án cấp thiết địa phương sử dụng kinh phí cấp quốc gia, các dự án thuộc Chương trình nông thôn miền núi và các nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh đang được triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội đồng Khoa học và sáng kiến tỉnh xem xét đối với danh mục nhiệm vụ KH&CN bắt đầu thực hiện từ năm 2022; Tiếp tục hướng dẫn các sở, ngành, UBND các huyện xây dựng quy chế hoạt động của Hội đồng KH&CN cấp cơ sở; Tổ chức đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý, khai thác, phát triển giá trị tài sản trí tuệ đối với các sản phẩm, hàng hóa của địa phương đã được cấp văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị sản phẩm.

13. Chỉ đạo các đơn vị chuẩn bị các điều kiện cho kỳ thi tốt nghiệp THPT năm học 2020 -2021; chuẩn bị các điều kiện cho ngày khai giảng và năm học mới, năm học 2021-2022; tổ chức dạy học thử nghiệm nội dung nội dung Giáo dục địa phương trong Chương trình giáo dục phổ thông mới đã được biên soạn và tổ chức đánh giá làm cơ sở tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện nội dung. Tiếp tục rà soát và củng cố và xây dựng các nội dung theo các tiêu chuẩn của trường học đạt chuẩn quốc gia, xây dựng nông thôn mới.

14. Chỉ đạo công tác bình xét các danh hiệu văn hóa năm 2021. Xây dựng chính sách cụ thể tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi cho các đơn vị kinh

doanh dịch vụ du lịch, nâng cao chất lượng phục vụ để thu hút khách du lịch. Biên soạn, in ấn, xuất bản các ấn phẩm du lịch, xây dựng video quảng bá du lịch; (tờ gấp tuyên truyền về ứng xử văn minh du lịch, bản đồ du lịch). Tiếp tục thực hiện công tác xây dựng và phát triển Công viên địa chất Non nước Cao Bằng, đặc biệt là nhóm công việc phục vụ kỳ tái thẩm định danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu của UNESCO đối với Công viên địa chất Non nước Cao Bằng. Xây dựng các Kế hoạch tham gia: Ngày hội văn hóa dân tộc Mông lần thứ III tại tỉnh Lai Châu, năm 2021; Hội diễn câu hò nói những dòng sông tại Quảng Trị năm 2021; Liên hoan Hát Then Đàn tính tại tỉnh Sơn La; Ngày hội văn hóa các dân tộc vùng Đông Bắc tại Lạng Sơn. Tiếp tục xây dựng Đề án Phát triển Khu liên hợp thể thao tại khu Đô thị mới, sân golf, các công trình văn hóa, thể thao cơ sở cho trẻ em và người cao tuổi tỉnh Cao Bằng; xây dựng Đề án khai thác dịch vụ tại Trung tâm Đào tạo, thi đấu Thể thao và Nghệ thuật Cao Bằng; xây dựng Nghị quyết quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tại tỉnh Cao Bằng theo hướng dẫn tại Thông tư 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính; dự thảo Chỉ thị của Ban thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Thể dục thể thao giai đoạn 2021 – 2030.

15. Hoàn thiện dự thảo Đề án xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025 định hướng năm 2030; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thông tin quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Triển khai hoạt động xác định cấp độ an toàn thông tin các hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước tỉnh theo Kế hoạch số 1020/KH-UBND. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền phòng, chống dịch COVID -19. Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, báo chí, xuất bản, thông tin cơ sở, thông tin điện tử và thông tin đối ngoại; đẩy mạnh công tác theo dõi, quản lý các nguồn thông tin trên môi trường mạng xã hội, kịp thời ngăn chặn các luồng thông tin xấu độc, thông tin sai sự thật.

16. Xây dựng Kế hoạch truyền thông giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2021 (khi được cấp kinh phí); Đề án “Phát triển giáo dục nghề nghiệp, nâng cao chất lượng lao động nông thôn giai đoạn 2021-2025”. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS và THPT. Nắm tình hình hoạt động giới thiệu việc làm, cung ứng lao động trong nước, tuyển chọn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; giới thiệu các Công ty, doanh nghiệp trực tiếp phối hợp với các huyện, thành phố tuyển dụng lao động trên địa bàn tỉnh. Thực hiện kịp thời các chế độ chính sách cho người có công và thân nhân người có công và các hoạt động “Đền ơn, đáp nghĩa” nhân dịp kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh, liệt sĩ phù hợp, đảm bảo các quy định về công tác phòng, chống dịch bệnh. Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các huyện, thành phố lập và phê duyệt danh sách hộ nghèo được hỗ trợ nhà ở theo Đề án thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm,

nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2022. Khẩn trương triển khai hiệu quả Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 và Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

17. Khẩn trương hoàn thành xây dựng các tài liệu trình kỳ họp thứ 2 HĐND tỉnh Cao Bằng khoá XVII, nhiệm kỳ 2021 – 2026. Tổ chức tốt kỳ thi tuyển dụng công chức năm 2021. Xây dựng phương án sắp xếp cán bộ, công chức sau sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, xã.

18. Chỉ đạo triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2021. Đẩy mạnh công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thanh tra, xử lý nghiêm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có sai sót, vi phạm. Làm tốt công tác tiếp công dân, thụ lý, phân loại và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tổ chức thực hiện và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các Quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ.

19. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch hoạt động đối ngoại của tỉnh; Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 1326/CT-TTg ngày 27/7/2010 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện 3 văn kiện pháp lý về biên giới trên đất liền Việt Nam – Trung Quốc và Hiệp định hợp tác bảo vệ và khai thác tài nguyên du lịch Thác Bản Giốc (Đức Thiên) Việt Nam – Trung Quốc; Phối hợp với Trung Quốc tổ chức lễ vận hành thí điểm cho du khách qua lại khu cảnh quan thác Bản Giốc (Đức Thiên) và lễ công bố mở lối mở biên giới Bản Giốc (Đức Thiên) khi tình hình dịch bệnh covid-19 ổn định; Triển khai thực hiện nhận thức chung đã đạt được tại hội nghị trực tuyến Gặp gỡ đầu xuân năm 2021 và Hội nghị lần thứ 12 Ủy ban công tác liên hợp giữa các tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Hà Giang (Việt Nam) và Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây, Trung Quốc.

20. Tăng cường các biện pháp nắm tình hình ngoại biên, trên biên giới, hoạt động quân sự của phía đối diện; nắm chắc tình hình an ninh dân tộc, tôn giáo, an ninh nông thôn, an ninh, trật tự; chủ động nắm diễn biến, tình hình liên quan đến hoạt động của tổ chức bất hợp pháp Dương Văn Minh. Tăng cường tuần tra, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ biên giới quốc gia; kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ cửa khẩu đường mòn, lối mở biên giới; tiếp tục duy trì tổ chốt trên biên giới, kịp thời phát hiện, đấu tranh ngăn chặn xuất, nhập cảnh trái phép không để dịch bệnh lây lan qua biên giới, xâm nhập vào địa bàn, đơn vị. Bảo đảm quân số thường trực sẵn sàng chiến đấu và tổ chức luyện tập các phương án; duy trì nghiêm chế độ trực theo quy định. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó sự cố thiên tai khi có tình huống xảy ra. Tiếp tục thực hiện có kế hoạch đấu tranh phòng, chống tội phạm; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2021. Tiếp tục làm tốt công tác chuẩn bị diễn tập Khu vực phòng thủ tỉnh và thực hành diễn tập đạt kết quả

tốt, bảo đảm an toàn tuyệt đối; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng – an ninh cho các đối tượng; từng bước triển khai công tác tuyển quân năm 2022. Duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Phối hợp với các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn, tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định 03/2019/NĐ-CP. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức huấn luyện cho các đối tượng theo đúng kế hoạch.

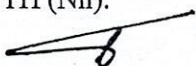
Trên đây là Báo cáo kết quả tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm; nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2021 của tỉnh Cao Bằng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng HDND tỉnh (35 bản giấy);
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, các CV;
- Lưu: VT, TH (Nh).




Hoàng Xuân Ánh